

## Hồi thứ hai mươi hai

## Nữ Hải Tội Nghiệp

Quách Tĩnh và Dương Quá thấy không còn đường thoát, bỗng trong quân Mông Cổ binh tướng tản khai, một vị lão nhân thọt tay trái cầm thiết quả, tay phải múa thiết chùy, xung sát lao tới, gọi to:

- Dương công tử, mau chạy ra ngoài, có ta chặn hậu cho.

Dương Quá nhận ra đó là lão thợ rèn, đệ tử của đảo Đào Hoa Phùng Mặc Phong, thì rất kinh ngạc, mải đấu nên cũng không kịp nghĩ vì sao người ấy lại đột nhiên tới đây.

Nguyên Phùng Mặc Phong bị người Mông Cổ trưng nhập vào quân đội để sửa chữa binh khí, đã bí mật giết chết một viên thiên phu trưởng, một viên bách phu trưởng của Mông Cổ. Phùng Mặc Phong hành động kín đáo, chưa bị địch phát hiện. Hôm nay nghe tiếng quân sĩ hô hoán, từ trên chỗ cao ngó thấy Quách Tĩnh và Dương Quá bị vây, bèn múa cây thiết chùy mở đường máu xông vào.

Dương Quá vui mừng, vung kiếm đánh ra. Pháp vương dùng kim luân đón đỡ đồng thời cả kiếm chiêu lẫn cây thiết chùy của Phùng Mặc Phong, chỉ khi cây can bông của Tiêu Tương Tử đâm tới lưng Quách Tĩnh, lão ta mới ngừng tấn công Dương Quá, để chàng hồi kiếm cứu Quách Tĩnh. Song khi kim luân của Pháp vương đánh tới Quách Tĩnh, thì Tiêu Tương Tử cũng dùng cây can bông gạt đi. Nếu hai người đó không tranh công với nhau, thì Dương Quá dẫu xả thân tử chiến, Quách Tĩnh cũng đã sớm bỏ mạng rồi. Danh hiệu “Đệ nhất dũng sĩ Mông Cổ” mà bữa nọ Hốt Tất Liệt hứa hẹn cốt mong mọi người dũng mãnh, nào ngờ lại khiến họ ngăn cản lẫn nhau, hóa ra đại phản tác dụng. Nhưng tính mạng của Quách Tĩnh tuy giữ được nhất thời, quân Mông Cổ tứ bề đã vây chặt như thành đồng vách sắt. Kim Luân pháp vương và Tiêu Tương Tử tranh tiên. Ni Ma Tinh cố nén đau, cũng đang tìm chỗ sơ hở để ra đòn độc.

Đến lúc này Quách Tĩnh và Dương Quá đã đấu hơn nửa canh giờ, vàng dương đã hơi chéch. Pháp vương múa kim luân, chiêu số đột biến, đụng vào thanh kiếm Quân tử của Dương Quá. Kiếm Quân tử chém sắt như bùn, kim luân lập tức bị mẻ một miếng. Pháp vương tiện thể lẳng nó đi, cái kim luân bay tới với một tốc độ kinh người.

Dương Quá sợ trúng người Quách Tĩnh, không dám né tránh, hồi kiếm gạt nó đi, cái kim luân bay chéch, lại sượt vào cánh tay phải của chàng, vết thương tuy không sâu, nhưng trúng mạch máu, máu tươi tức thời trào ra, trong vòng vài chiêu, chàng cảm thấy cánh tay yếu dần, mà kẻ địch thì tấn công dồn dập, không có lúc nào rảnh tay để băng bó, cầm máu vết thương.

Phùng Mặc Phong vung cây thiết chùy đốc sức cứu viện, nhưng Kim Luân pháp vương liên tiếp tung chưởng, khiến Phùng Mặc Phong phải vất vả chống đỡ, ngay bản thân mình cũng khó giữ mạng sống. Tiêu Tương Tử thấy có cơ hội, vội vung cây can bồng gạt thiết đoản tiên của Ni Ma Tinh, rồi vọt tới, bỏ cây can bồng xuống đầu Quách Tĩnh, định phóng “độc sa”.

Dương Quá cả kinh, trong cơn nguy cấp giơ tay trái chộp đầu cây can bồng, tay phải thuận thế đâm ra một kiếm. Lúc này môn hộ toàn thân chàng để ngỏ, Kim Luân pháp vương chỉ cần giáng một đòn nhẹ cũng đủ lấy mạng chàng, song lão ta có ý mượn tay chàng đánh Tiêu Tương Tử, để lão ta đẩy Phùng Mặc Phong ra, đưa tay chộp lấy sau lưng Quách Tĩnh, cốt bắt sống đối phương, lập được kỳ công. Tiêu Tương Tử không ngờ Dương Quá lại liều mạng như vậy, thân hình hấn chưa chạm xuống đất, cây can bồng đã bị Dương Quá nắm lấy, bạch quang loang loáng trước mắt, mũi kiếm đã đâm tới ngực, trong tình thế đó hấn đành buông cây can bồng, ngã người ra sau để bảo toàn tính mạng.

Phùng Mặc Phong cùng thi triển chùy và quả đánh gấp tới lưng Kim Luân pháp vương. Kim Luân pháp vương tay phải đưa luân gạt đỡ phía sau, keng keng hai tiếng, hổ khẩu hai tay Phùng Mặc Phong ứa máu, tay trái lão vẫn chộp sau lưng Quách Tĩnh. Phùng Mặc Phong gầm lên một tiếng, quăng cả chùy lẫn quả, dang hai tay ôm chặt lấy Kim Luân pháp vương, cả hai người cùng ngã lăn ra đất. Kim Luân pháp vương cả giận, vung chưởng đánh vào vai Phùng Mặc Phong, khiến cho lục phủ ngũ tạng của lão thọt lộn từng phèo cả lên. Phùng Mặc Phong ở trong quân mắt thấy giặc Mông Cổ tàn bạo, xua dân đi đánh thành Tương Dương, thấy Quách Tĩnh một lòng tử chiến đánh lui quân địch, lão không quen biết gì Quách Tĩnh, càng không biết Quách Tĩnh là con rể của sư phụ lão, chỉ biết nếu Quách Tĩnh chết, thì thành Tương Dương khó đứng vững, thế nên lão quyết ý, thà mình bị đao kiếm băm vằm, cũng phải cứu cho Quách Tĩnh thoát hiểm. Kim Luân pháp vương xuất chưởng nhanh và mạnh, bộp bộp mấy cái,

Phùng Mặc Phong lập tức gãy xương đứt gân, nội tạng trọng thương, nhưng hai tay của Phùng Mặc Phong vẫn ghì chặt, mười ngón tay hằn sâu vào da thịt của Pháp vương.

Binh tướng Mông Cổ vốn đứng ngoài quan đấu, biết Kim Luân pháp vương nhất định thành công, không vào góp tay, đột nhiên thấy Kim Luân pháp vương ngã chổng gọng, Tiêu Tương Tử thì bật ra xa, bèn ùa vào.

Tình thế lúc này, dầu Quách Tĩnh không bị trọng thương, thì Quách Tĩnh và Dương Quá hai người võ công mạnh mấy, cũng khó lòng chống chọi đồng thời ngàn vạn binh tướng. Dương Quá thở dài “Thế là hết!”. Chàng vung cây can bồng của Tiêu Tương Tử múa loạn lên, đột nhiên nghe “tách” một tiếng, từ đầu cây can bồng phun ra một luồng khói đen, mười mấy binh tướng Mông Cổ trước mặt lập tức ngã xuống. Thì ra trong lúc vung cây can bồng, vô tình chàng đã chạm vào cái chốt phóng “Độc sa thiềm thừ” của nó. Dương Quá hơi kinh ngạc, chợt hiểu, công Quách Tĩnh chạy đi. Quân Mông Cổ tràn tới như thủy triều, mỗi lần chàng ấn chốt, khói phun ra, hàng chục binh tướng Mông Cổ lại ngã rạp. Binh tướng Mông Cổ tuy thiện chiến, song ai cũng tin có thần có ma, thấy mỗi lần Dương Quá vung cây can bồng, khói lại phun ra, hàng chục binh tướng ngã xuống, liền kêu to:

- Hấn có yêu pháp đấy, mau tránh ra!

Thân binh cận vệ của Hốt Tất Liệt dũng cảm tuyệt luân, nghĩ quân lệnh của vương gia như sơn, tuy thấy nguy hiểm, vẫn cứ lao tới. Dương Quá vung cây can bồng, khói phun ra, hàng chục tên lại ngã gục. Chàng huýt sáo miệng, con ngựa gầy phi tới. Dương Quá gắng sức đặt Quách Tĩnh lên lưng ngựa, cảm thấy tay chân rã rời, chính mình không còn đủ sức lên ngựa, đành đưa tay vỗ vỗ nhẹ vào mông nó, nói:

- Ngựa ơi, ngựa ơi, hãy phóng đi mau!

Con ngựa như có linh tính, thấy chủ không có sức nhảy lên lưng nó, nó ngẩng cổ hí một tiếng dài, chân vẫn không chạy đi. Dương Quá thấy quân Mông Cổ từ bốn phía đang tới gần, nghĩ độc sa trong cây can bồng dù lợi hại, song cũng sắp cạn, giờ kiếm lên định ấn vào mông ngựa giục nó chạy đi, song lại không nổi, chỉ nói:

- Ngựa ơi, phóng đi nào!

Chàng ấn chuôi cây can bồng vào mông ngựa. Nhưng lúc này không còn sức, động tác không chuẩn xác, lại ấn cây bồng vào đùi

Quách Tĩnh. Quách Tĩnh đang nửa mê nửa tỉnh, đột nhiên bị đau ở đùi, mở mắt ra, liền túm ngực Dương Quá kéo lên trên yên ngựa. Con ngựa hí một tiếng dài vui mừng, tung vó lao đi.

Chỉ nghe tiếng tù và dồn dập tứ phía, Quách Tĩnh huýt sáo miệng, con ngựa quý hãn huyết chạy theo, đại đội binh mã Mông Cổ cũng lao tới. Con ngựa hồng chạy bên con ngựa vàng, chốc chốc lại cọ cọ vào người Quách Tĩnh. Dương Quá biết con ngựa vàng tuy là tuấn mã, nhưng còn thua xa con ngựa hồng, bèn hít một hơi dài, ôm Quách Tĩnh nhảy sang lưng con ngựa hồng. Đúng lúc ấy, nghe sau lưng có tiếng loong cong, là kim luân bay tới. Dương Quá đau lòng nghĩ : “Phùng lão đã bị Pháp vương giết rồi”. Chàng thấy tiếng kim luân bay tới rất gần, vội cúi rạp người trên lưng ngựa, hi vọng kim luân bay qua trên đầu, nhưng nghe âm thanh hóa ra lại ở dưới thấp, ngang chân con ngựa hồng.

Nguyên Kim Luân pháp vương sau khi đánh chết Phùng Mặc Phong thì đứng dậy, thấy Quách Tĩnh và Dương Quá đã lên ngựa, lão đuổi theo không kịp, bèn ném kim luân, nhắm đánh thật thấp bên dưới. Lão tính rằng nếu kim luân có đánh chết Dương Quá, thì con ngựa hồng vẫn chở Quách Tĩnh thoát đi được, chỉ có đánh trúng chân con ngựa, mới thật sự thành công.

Dương Quá nghe kim luân bay tới, bèn giơ kiếm gạt đi. Chàng thừa biết mình đã kiệt sức, nhất kiếm này khó lòng chống đỡ, nhưng không còn cách nào khác, thấy kim luân cách chân con ngựa chưa đầy hai thước, bèn giơ kiếm che chân ngựa, không ngờ rằng con ngựa hồng đã hăng lên, lao đi càng lúc càng nhanh, kim luân vẫn cách chân con ngựa chừng hai thước, không thể gần hơn. Dương Quá cả mừng, biết kim luân sẽ bay chậm dần, quả nhiên khoảng cách tăng lên ba thước, rồi bốn thước, năm thước, cuối cùng “cạch” một tiếng, nó rơi xuống đất.

Dương Quá đang mừng, bỗng nghe sau lưng tiếng con ngựa vàng hí lên đau đớn, nó bị trúng tên vào giữa bụng, ngã vật xuống, hai mắt nhìn chủ đầy lưu luyến. Dương Quá đau lòng, bất giác nước mắt ứa ra.

Con ngựa hồng phóng đi như tia chớp, nhanh hơn lưu tinh, giây lát đã bỏ truy binh xa mãi phía sau. Dương Quá ôm Quách Tĩnh, hỏi:

- Quách bá bá, thế nào rồi?

Quách Tĩnh ậm ừ rất nhỏ. Dương Quá thăm dò đằng mũi, thấy Quách Tĩnh hơi thở thô nặng, biết nhất thời chưa việc gì, đỡ lo phần

nào, không gắng gượng thêm được nữa, lờ mờ phục xuống lưng ngựa, mặc cho con ngựa hồng đưa đi. Đột nhiên thấy trước mặt có vô số quân mã tới bắt Quách Tĩnh, chàng liền vung trường kiếm, hét to:

- Không được giết Quách bá bá của ta!

Chàng đâm chém hai bên loạn xạ, trước mắt lờ mờ người này kẻ nọ, múa kiếm một hồi, cuối cùng hình như chàng ngã ngựa, miệng còn quát:

- Hãy giết ta đi, giết ta đi, tại ta không tốt, đừng giết Quách bá bá.

Rồi trời đất quay cuồng, chàng ngất đi.

Không biết bao nhiêu lâu sau thì chàng tỉnh lại, gọi to:

- Quách bá bá, Quách bá bá, thế nào rồi? Đừng giết Quách bá bá!

Chỉ nghe bên cạnh một giọng nói dịu dàng:

- Quá nhi, cứ yên tâm, Quách bá bá tĩnh dưỡng đôi chút sẽ khỏe.

Dương Quá tỉnh hẳn, mở mắt thấy Hoàng Dung thân sắc vô cùng cảm kích. Phía sau Hoàng Dung là một người nước mắt lưng tròng, âu yếm chăm chăm nhìn chàng, chính là Tiểu Long Nữ. Dương Quá kinh ngạc hỏi:

- Cô cô, sao cô cô tới đây? Cô cô cũng bị quân Mông Cổ bắt ư? Chạy mau đi, chạy mau đi, mặc kệ Quá nhi.

Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Quá nhi đã về đến nhà, đừng sợ. Chúng ta đều đang bình yên ở trong thành Tương Dương.

Dương Quá thở dài, cảm thấy tứ chi và toàn thân rã rời, lại nhắm nghiền mắt. Hoàng Dung nói:

- Quá nhi đã tỉnh rồi, không đáng ngại, cô nương hãy ở lại đây với Quá nhi.

Tiểu Long Nữ đáp ứng, hai mắt không rời Dương Quá. Hoàng Dung đứng dậy, đang định ra khỏi phòng, bỗng nghe “cách” một tiếng nhẹ trên mái nhà, mặt hơi biến sắc, tay trái phẩy tắt ngọn nến.

Dương Quá thấy tối sầm, lại tỉnh, ngồi bật dậy. Chàng chỉ bị ngoại thương, do mất nhiều máu cộng với cuộc ác chiến kiệt sức, nên bị ngất đi, nhưng vừa rồi đã được nằm nghỉ nửa ngày, Hoàng Dung cho chàng uống linh dược trị thương bí truyền của đảo Đào Hoa là “Cửu hoa ngọc lộ hoàn”, chàng trẻ tuổi khỏe mạnh, đã hồi phục quá nửa, thấy có kẻ địch trên mái nhà, lập tức sẵn sàng chống trả.

Tiểu Long Nữ chắn trước mặt chàng, nói nhỏ:

- Quá nhi đừng động, có thiếp ở đây.

Chỉ nghe trên mái có tiếng cười hô hô, tiếp đến tiếng nói sang sảng:

- Tại hạ đến gửi thư, chẳng lẽ Nam triều tiếp khách trong bóng tối? Nếu có chuyện không tiện để người ngoài trông thấy, thì tại hạ sẽ đến vào lúc khác vậy chăng?

Nghe giọng nói chính là đệ tử của Kim Luân pháp vương là vương tử Hoắc Đô. Hoàng Dung nói:

- Lễ tiết của Nam triều tùy người mà tiếp, thanh thiên bạch nhật đón tiếp quý khách quang minh chính đại, còn đêm tối thì tiếp hạng khách không mời mà đến.

Hoắc Đô cứng họng, nhẹ nhàng nhảy xuống sân, noi:

- Xin hãy chuyển thư này cho Quách Tĩnh Quách đại hiệp.

Hoàng Dung mở cửa phòng, nói:

- Mời vào nhà.

Hoắc Đô thấy trong phòng tối như mực, không dám bước vào, nói:

- Thư ở ngoài này, xin mời ra nhận.

Hoàng Dung nói:

- Tự xưng tân khách, sao không vào nhà?

Hoắc Đô cười khẩy, nói:

- Quân tử không vào chỗ hiểm, đề phòng ám toán đả thương.

Hoàng Dung nói:

- Trên thế gian há có bậc quân tử đem bụng dạ tiểu nhân đi đo lòng người?

Hoắc Đô nóng mặt, nghĩ bụng Hoàng bang chủ miệng lưỡi sắc sảo, đấu khẩu khó chiếm thượng phong, chi bằng im lặng, bèn căng mắt nhìn vào trong, hai tay chìa bức thư ra.

Hoàng Dung chìa cây gậy trúc tới trước mặt Hoắc Đô. Hoắc Đô giật mình, nhảy lùi lại mấy thước, bức thư đã không còn trên tay nữa. Thì ra Hoàng Dung đã dùng đầu gậy khều dính phong thư. Hoàng Dung đã sắp lâm bồn, bụng to, không muốn tiếp khách, càng không muốn để kẻ địch nhìn thấy. Hoắc Đô hốt hoảng, nhuệ khí đột nhập vào thành đã giảm đi tám, chín phần, nói to:

- Thư đã chuyển, hẹn tối mai gặp lại.

Hoàng Dung nghĩ: “Thành Tương Dương để cho người tự tiện ra vào, làm như trong thành không có người hay sao?” Bèn tiện tay cầm bình trà trên bàn hất một cái. Nước trà nóng bỏng vừa pha từ trong bình qua vòi bay nhanh ra sân.

Hoắc Đô sớm đã toàn thân đề phòng, sợ trong phòng bắn ra ám khí. Nhưng nước trà bay ra vô thanh vô tức không có tiếng gió như các loại ám khí, đến lúc phát giác thì cổ, ngực và tay phải đã bị trúng nước nóng như người phải bỏng, kinh hãi kêu “Ôi!” nhảy tránh sang một bên.

Hoàng Dung đứng bên cửa, nhân lúc hấn chưa đứng vững, gậy trúc chìa ra, thi triển tự quyết chữ “bạn” (kéo ngã) trong Đả cầu bổng pháp, giạt một cái làm cho hấn ngã xuống. Hoắc Đô bật ngay dậy, nhưng Đả cầu bổng lại khoè một cái, cái giạt thứ nhất nếu tránh được, tức thời nhảy đi, may ra tránh nổi cái khoè thứ hai, đằng này cái thứ nhất đã bị ngã, muốn tránh cái thứ hai đâu có dễ? Chỉ thấy dưới chân vướng vít, ngã xuống, đứng lên lại ngã xuống mấy lần.

Hoắc Đô võ công vốn không kém, nếu chính thức động thủ với Hoàng Dung, cuối cùng dĩ nhiên hấn thua một bậc, song không đến nỗi ngay từ đầu đã bị đẩy ngã túi bụi thế này, chẳng qua khi nước trà nóng bỏng hất vào người, hấn ngỡ mình bị trúng một thứ nước thuốc cực độc nào đó, phen này khó giữ mạng sống. Đang lúc bàng hoàng thì bị Hoàng Dung tập kích, chiêu thứ nhất đã bị đánh ngã, chiêu thứ hai càng không còn chỗ chống đỡ, cứ ngã giúi giúi sừng trán giập mũi.

Lúc ấy huynh đệ họ Võ nghe tiếng chạy tới. Hoàng Dung quát:

- Bắt tên tiểu tặc cho ta!

Hoắc Đô tình cấp trí sinh, biết là chỉ cần đứng lên sẽ lại bị khoè ngã, bèn kêu “Ôi chao!” một tiếng thật to, giả bộ bị ngã rất đau, cứ nằm im không bò dậy. Huynh đệ họ Võ cùng sấn tới đè xuống, cây quạt nan bằng sắt của Hoắc Đô lập tức điểm huyết đui hai người, khiến cả hai cùng bị đẩy ngã, hấn gạt cây gậy trúc của Hoàng Dung, bay người dậy, bật lên bờ tường, ôm quyền, nói:

- Hoàng bang chủ, bổng pháp thật lợi hại, đồ đệ thì đúng là đồ bị thịt!

Hoàng Dung cười, nói:

- Người đã trúng độc thủy, người khác ai thêm đụng tới thân xác người?

Hoắc Đô nghe vậy cả sợ, nghĩ : “Thứ độc thủy làm bỏng da ấy có

mùi trà, không biết là loại dược vật cổ quái gì nữa?” Hoàng Dung đoán tâm ý của hấn, nói:

- Người bị trúng độc, mà tên gọi của độc thủy là gì cũng không biết, bị chết một cách mờ ám thì nhắm mắt sao nổi? Thôi để ta nói cho người biết, thứ độc thủy ấy tên là “Tý Ngọ kiến cốt trà”.

Hoắc Đô lẩm bẩm “Tý Ngọ kiến cốt trà”. Hoàng Dung nói:

- Đúng thế, chỉ cần da thịt dính một giọt, toàn thân sẽ rữa nát lòi xương ra, bị giờ Tý không qua nổi giờ Ngọ, bị giờ Ngọ không qua nổi giờ Tý. Người còn sống được sáu giờ, mau về nhà đi!

Hoắc Đô biết Hoàng bang chủ Cái Bang võ công đã cao cường, mưu trí lại khiến người khác khó lường, phụ thân là Hoàng Dược Sư sở học cực kỳ sâu xa, hai chữ “Dược Sư” đủ cho thấy tinh thông dược lý, Hoàng Dung thông minh tài trí cộng với sở học gia truyền, việc điều chế “Tý Ngọ kiến cốt trà” thật dễ như trở bàn tay, nhất thời hấn đứng ngây trên bờ tường, chưa biết nên chạy ngay về, hay là cúi đầu xin ban cho giải dược.

Hoàng Dung biết Hoắc Đô không phải kẻ ngu, bảo độc thủy cũng chỉ lừa hấn được một lúc, rồi hấn sẽ biết, bèn nói:

- Ta với người vốn không thù oán, nếu người không nói năng vô lễ, thì cũng không đáng phải mất mạng.

Hoắc Đô nghe câu nói có ngụ sinh cơ, bèn cũng chẳng nghĩ đến thân phận thể diện gì nữa, nhảy xuống sân, vái sát đất, nói:

- Tiểu nhân vô lễ, mong Hoàng bang chủ thứ tội!

Hoàng Dung nấp sau cánh cửa, búng nhẹ ngón tay ra cho hấn một viên “Cừu hoa ngọc lộ hoàn”, nói:

- Nuốt ngay đi!

Hoắc Đô giơ tay đón viên thuốc, cho là tiên đan cứu mạng, nào dám chậm trễ, vội cho vào miệng, chỉ cảm thấy một mùi thơm mát thấu tận đan điền, toàn thân dễ chịu vô cùng, thì lại vái sát đất, nói:

- Đa tạ Hoàng bang chủ ban dược!

Đoạn từ từ bước lùi, đến tận chân tường mới xoay người nhảy lên, vội vã ra khỏi thành.

Hoàng Dung thấy Hoắc Đô đã đi xa, thở dài nhẹ nhẹ, giải huyết cho huynh đệ họ Võ, nhớ đến câu nói của Hoắc Đô “bồng pháp thật lợi hại, đồ đệ thì đúng là đồ bị thịt!” Tuy đã dùng mưu hạ nhục kẻ địch, song trong lòng không một chút đắc ý, dùng Đả cầu bồng pháp đánh



ngã Hoắc Đô, dĩ nhiên lấy sự khéo léo là chính, nhưng cũng cảm thấy hơi đau âm ỉ trong bụng, bèn ngồi xuống ghế điều tức một hồi.

Tiểu Long Nữ thấp nển. Hoàng Dung mở thư ra đọc. Thư viết:

“Đệ nhất hộ quốc pháp sư Mông Cổ Kim Luân pháp vương kính gửi Quách đại hiệp túc hạ: Cuộc gặp hôm nay được thấy phong thái túc hạ, lão nạp thỏa nguyện bình sinh. Cũng định đêm nay tới đàm luận, nhưng e túc hạ chẳng ưng. Thôi thì sáng mai tái ngộ, xin đừng từ chối thiện chí của người từ phương xa ngàn dặm lặn lội tới đây”.

Hoàng Dung lo lắng, đưa thư cho Dương Quá và Tiểu Long Nữ xem, nói:

- Thành Tương Dương tuy kiên cố, song không thể cản được cao thủ võ lâm. Quách bá bá của người bị trọng thương, ta lại không tiện dùng sức, ngày mai cường địch tấn công, phải làm sao đây?

Dương Quá nói:

- Quách bá bá...

Tiểu Long Nữ lườm chàng một cái, ánh mắt đầy vẻ trách móc. Dương Quá biết nàng trách mình đã bất chấp tính mạng cứu sống Quách Tĩnh, nên không nói nữa. Hoàng Dung sinh nghi, lại hỏi:

- Long cô nương, Quá nhi cũng chưa lại sức, chỉ có thể trông cậy vào Long cô nương và Chu Tử Liễu đại ca chống địch mà thôi.

Tiểu Long Nữ vốn không quen giả dối, nghĩ sao nói vậy, thản nhiên nói:

- Tiểu nữ chỉ bảo vệ cho Quá nhi, người khác sống chết thế nào, không liên can đến tiểu nữ.

Hoàng Dung càng thấy kỳ quái, không tiện nói thêm, nói với Dương Quá:

- Quách bá bá bảo rằng phen này chỉ trông cậy vào người được thôi.

Dương Quá nghĩ mình đã mấy phen định hại Quách Tĩnh, lòng thầm hổ thẹn, nói:

- Tiểu diệt vô năng, làm cho Quách bá bá trọng thương.

Hoàng Dung nói:

- Người hãy nằm nghỉ thêm đi, khi kẻ địch tới, nếu chúng ta không có sức, thì dùng mưu vậy.

Rồi quay sang nói với Tiểu Long Nữ:

- Long cô nương, hãy theo ta, ta có vài lời muốn nói với cô nương.

Tiểu Long Nữ do dự, nói:

- Quá nhi...

Từ lúc Dương Quá trở về thành, Tiểu Long Nữ không rời giường chàng nửa bước, nghe Hoàng Dung bảo nàng ra ngoài nói chuyện, nàng lo Dương Quá lại bị thương. Hoàng Dung nói:

- Kẻ địch đã nói rõ ngày mai mới đến, đêm nay chắc sẽ vô sự. Chuyện ta sắp nói với cô nương, có liên quan đến Quá nhi.

Tiểu Long Nữ gật đầu, nói nhỏ dặn Dương Quá đề phòng cẩn thận, rồi mới theo Hoàng Dung ra khỏi phòng.

Hoàng Dung dẫn Tiểu Long Nữ tới phòng mình, đóng cửa vào, hỏi:

- Long cô nương, cô nương muốn giết vợ chồng ta phải không?

Tiểu Long Nữ dấu tính nét thật thà, nhưng không đến nỗi ngu ngốc, nàng có ý giết vợ chồng Quách Tĩnh để cứu mạng Dương Quá, nếu Hoàng Dung dùng lời lẽ vòng vo, chắc nàng sẽ để lộ thực tình, đằng này Hoàng Dung nhắm đúng tính cách của nàng, hỏi thẳng một câu như vậy. Tiểu Long Nữ ấp a ấp úng:

- Tiểu... tiểu nữ... Các vị đối tốt với tiểu nữ như vậy tiểu nữ sao lại... lại muốn giết các vị?...

Hoàng Dung thấy nàng đỏ mặt, biết mình đoán trúng, liền nói:

- Cô nương khỏi cần giấu ta, ta biết từ đầu rồi. Quá nhi bảo vợ chồng ta hại chết phụ thân nó, nó phải giết vợ chồng ta để báo thù. Cô nương tâm ái Quá nhi, nên muốn giúp nó hoàn thành tâm nguyện đó.

Tiểu Long Nữ bị Hoàng Dung đoán trúng, không thể nói dối, biết Dương Quá đã để lộ chuyện, im lặng một lát, rồi thở dài, nói:

- Tiểu nữ thật sự không hiểu.

Hoàng Dung hỏi:

- Không hiểu cái gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Quá nhi hôm nay tại sao lại xả thân cứu Quách đại gia về đây? Quá nhi và Kim Luân pháp vương đã ước hẹn là sẽ cùng nhau hạ sát Quách đại gia kia mà.

Hoàng Dung nghe mà kinh hãi, tuy đoán biết Dương Quá có ý xấu, song hoàn toàn không ngờ Dương Quá lại đi câu kết với người Mông Cổ, bèn giả bộ như đã biết việc đó, nói:

- Chắc là Quá nhi thấy Quách đại gia đối với nó tình nghĩa sâu nặng, nên đến lúc quyết định, nó không nỡ hạ thủ.

Tiểu long Nữ gật đầu, buồn bã nói:

- Sự đã thế này, thì cũng chẳng còn gì để nói. Quá nhi đã thà xả thân cứu người, thì tùy chàng vậy thôi. Tiểu nữ đã sớm biết chàng là người tốt nhất trên đời, chàng thà chết chứ không chịu sát hại kẻ thù.

Hoàng Dung chưa hiểu mấy câu của Tiểu Long Nữ có ngụ ý gì, nhưng nhìn vẻ sầu khổ của nàng, bèn an ủi:

- Mối thù giết cha của Quá nhi còn có nhiều mắc mứu bên trong, rồi đây thông thả vợ chồng ta sẽ nói rõ cho nó biết. Nó bị thương không nặng, điều dưỡng vài bữa sẽ khỏe, cô nương đừng buồn.

Tiểu Long Nữ nhìn Hoàng Dung một hồi, đột nhiên hai dòng nước mắt lăn dài trên má, nghẹn ngào nói:

- Quá nhi... Quá nhi chỉ còn sống được bảy ngày, điều dưỡng vài bữa mà làm gì?

Hoàng Dung kinh ngạc, vội hỏi:

- Sao lại chỉ còn sống được bảy ngày? Cô nương nói mau đi, chúng ta nhất định sẽ có cách cứu nó.

Tiểu Long Nữ chậm rãi lắc đầu, nhưng cuối cùng cũng thuật lại sự việc ở Tuyệt Tình cốc, Dương Quá trúng độc hoa Tình ra sao, Cầu Thiên Xích cho chàng nửa viên “Tuyệt Tình đơn”, hạn trong mười tám ngày phải giết vợ chồng Quách Tĩnh, mang thủ cấp về mới cho nốt nửa viên còn lại thế nào, khi chất độc hoa Tình phát tác sẽ khổ sở ra sao, mà trên thế gian chỉ có nửa viên “Tuyệt Tình đơn” kia mới cứu sống được Dương Quá mà thôi.

Hoàng Dung càng nghe càng lạ, không thể ngờ huynh đệ Cầu Thiên Trượng, Cầu Thiên Nhân lại còn có người em gái là Cầu Thiên Xích, dẫn đến mối họa này.

Tiểu Long Nữ kể xong nguyên ủy, nói:

- Quá nhi chỉ còn sống được bảy ngày, dù đêm nay có giết hai người, cũng vị tất kịp về Tuyệt Tình cốc, tiểu nữ còn sát hại hai vị để làm gì? Tiểu nữ chỉ muốn cứu sống Quá nhi, còn chuyện thù hằn của phụ thân chàng, tiểu nữ chẳng cần biết.

Hoàng Dung ban đầu chỉ tưởng Dương Quá có ý xấu là để báo thù cho cha, đâu ngờ bên trong còn nhiều mắc mứu như vậy, hôm nay Dương Quá tận lực cứu Quách Tĩnh, tức là tự giết mình, tấm lòng

nhân hiệp xả kỷ vị nhân thật là hiếm có trên đời. Hoàng Dung thông thả đứng dậy, thảng thốt đi đi lại lại, mưu trí tuyệt luân mà nay không có cách gì, lại nghĩ chỉ vài giờ nữa, cường địch đối phương kéo đến tấn công, tuy mình an ủi Dương Quá “nếu chúng ta không có sức, thì dùng mưu vậy”. Nhưng dùng mưu gì đây? Có mưu gì bây giờ?

Tiểu Long Nữ toàn tâm toàn ý thâm ái Dương Quá. Trái tim Hoàng Dung thì chia đôi, một nửa dành cho chồng, một nửa dành cho con, chỉ nghĩ : “Làm sao để Tĩnh ca ca và Phù nhi bình an”. Lại nghĩ : “Quá nhi có thể xả thân vì người, ta há không bằng hấn?” Bèn khảng khái nói với Tiểu Long Nữ:

- Long cô nương, ta có một cách cứu được tính mạng Quá nhi, cô nương có chịu làm theo lời ta hay chằng?

Tiểu Long Nữ cả mừng, toàn thân run rẩy, nói:

- Tiểu nữ... tiểu nữ... dù phải chết, chết không có gì khó, dù phải làm việc gì khó gặp mười lần chết... tiểu nữ cũng... cũng...

Hoàng Dung nói:

- Được việc này chỉ có ta và cô nương biết, nhất thiết không được lộ ra, ngay cả Dương nhi cũng không cho biết, nếu không sẽ mất linh.

Tiểu Long Nữ luôn miệng đáp ứng. Hoàng Dung nói:

- Ngày mai cô nương và Quá nhi liên thủ bảo vệ Quách đại gia, qua cơn nguy rồi, ta sẽ trao thủ cấp của ta cho cô nương, để Quá nhi cưới con ngựa hãn huyết về đổi lấy Tuyệt Tình đơn cho kịp.

Tiểu Long Nữ sững người hỏi:

- Phu nhân nói gì vậy?

Hoàng Dung dụ dàng nói:

- Cô nương tâm ái Quá nhi hơn cả tính mạng mình, phải không nào?

Tiểu Long Nữ gật đầu, nói:

- Phải, vì sao phu nhân biết?

Hoàng Dung cười nhạt, nói:

- Bởi vì ta tâm ái trượng phu cũng hết như cô nương vậy. Cô nương chưa có hài nhi, chưa biết tình mẫu tử thế nào đâu, nó không thua gì tình nghĩa phu thê. Ta chỉ mong cô nương bảo vệ chồng con của ta bình yên, chứ không muốn gì hơn.

Tiểu Long Nữ trầm ngâm không đáp. Hoàng Dung lại nói:

- Nếu cô nương không liên thủ với Quá nhi, thì không thể đánh

lui Kim Luân pháp vương. Quá nhi đã mấy phen xả thân cứu vợ chồng ta, ta cứu Quá nhi một lần không được hay sao? Con ngựa hãn huyết ngày đi ngàn dặm, chưa đầy ba hôm là về đến Tuyệt Tình cốc. Ta nói để cô nương biết, Cầu Thiên Xích và phụ thân của Quá nhi là do một tay ta sát hại, không liên quan gì đến Quách đại gia. Cầu Thiên Xích nhìn thấy thủ cấp của ta, dẫu chưa hoàn toàn hài lòng, cũng không thể không trao nốt giải dược cho Quá nhi. Sau đó hai người nếu có thể vì nước vì dân tiếp tục chống địch thì tất nhiên là hay nhất, nếu không dù hai người ẩn cư lánh đời trong thâm sơn u cốc, ta cũng vô cùng cảm kích.

Điều này được nói ra rành mạch, ngoài cái đó, quả không còn cách nào khác. Mấy hôm rày Tiểu Long Nữ chỉ nghĩ cách làm thế nào giết Quách Tĩnh, Hoàng Dung để cứu mạng Dương Quá, lúc này nghe chính miệng Hoàng Dung nói như vậy, trong lòng lại cảm thấy muôn phần áy náy, cứ lắc đầu rồi nói:

- Thế không được, thế không được!

Hoàng Dung đang định giải thích, bỗng nghe Quách Phù gọi ngoài cửa:

- Mẹ, mẹ ơi, mẹ đang ở đâu?

Giọng nói rất hốt hoảng. Hoàng Dung giật mình, hỏi:

- Phù nhi, chuyện gì vậy?

Quách Phù đẩy cửa bước vào, bất chấp sự hiện diện của Tiểu Long Nữ, sà vào lòng mẹ, nói:

- Mẹ, đại Võ ca ca và tiểu Võ ca ca...

Đang nói thì Quách Phù khóc nức lên. Hoàng Dung cau mày, hỏi:

- Lại có chuyện gì?

Quách Phù nghẹn ngào nói:

- Huynh đệ... Võ ca ca ra bên ngoài thành đánh nhau.

Hoàng Dung cả giận, xẵng giọng:

- Đánh nhau với ai? Huynh đệ chúng nó đánh lẫn nhau ư?

Quách Phù ít khi thấy mẹ giận như vậy, không khỏi lo sợ, run run nói:

- Vâng, hài nhi bảo họ đừng đánh nhau, nhưng bảo mãi họ cũng không nghe, nói... nói rằng nhất định sống mái một phen... họ... nói sẽ chỉ có một người trở về, người thua dẫu không chết, cũng sẽ không trở về... gặp hài nhi nữa.

Hoàng Dung càng nghe càng giận, nghĩ bụng tính mạng quân dân cả thành Tương Dương đang trúng để đầu đảng, thế mà huynh đệ họ Võ lại vì chuyện tranh giành một cô nương mà tàn sát lẫn nhau. Hoàng Dung giận quá, làm động đến thai nhi, bụng đau quặn, trán vã mồ hôi, gằn giọng:

- Hẳn là người ở giữa giở trò quỷ, người mau nói thật tử tử mĩ cho ta nghe, không được giấu gì hết.

Quách Phù nhìn Tiểu Long Nữ một cái, hơi đỏ mặt, nói:

- Mẹ!

Tiểu Long Nữ nghĩ đến Dương Quá, chẳng hơi đâu nghe Quách Phù kể lại chuyện nhị Võ tranh nhau, bèn đi về chỗ Dương Quá, vừa đi vừa nghĩ đến những lời Hoàng Dung vừa nói.

Quách Phù đợi Tiểu Long Nữ ra khỏi phòng, nói:

- Mẹ, nhị Võ ca ca sang doanh trại Mông Cổ hành thích Hốt Tất Liệt, thất thủ bị bắt, khiến cho gia gia bị trọng thương, toàn do hài nhi không tốt. Việc ấy hài nhi không nói, chẳng hóa ra uống công cha mẹ thương con hay sao?

Rồi nàng thuật lại huynh đệ họ Võ cùng lấy lòng nàng thế nào, nàng bảo họ phải giết giặc lập công để cha mẹ hài lòng ra sao. Hoàng Dung rất tức giận, song không mắng nhiếc, chỉ hằm hằm nhìn con.

Quách Phù nói:

- Mẹ bảo con phải làm thế nào kia chứ? Huynh đệ họ mỗi người đều có cái hay, con không biết thích ai hơn. Con bảo họ phải giết giặc lập công, chẳng phải đó là tâm ý của cha mẹ hay sao? Ai bảo họ vô dụng, vừa đi đã bị bắt?

Hoàng Dung nói:

- Võ công của chúng nó không mạnh, người còn lạ gì nữa.

Quách Phù nói:

- Dương Quá thì sao? Dương Quá chỉ hơn nhị Võ ca ca vài tuổi, sao vẫn địch nổi Kim Luân pháp vương và làm náo loạn doanh trại quân Mông Cổ, mà đâu có bị bắt?

Hoàng Dung biết con gái từ nhỏ được mình nuông chiều đã quen, nó thừa biết sai vẫn cố cãi bướng, nên không truy vấn chuyện đã qua, chỉ hỏi:

- Đã về thành rồi, hà cứ gì lại ra ngoài thành đánh nhau?

Quách Phù nói:

- Mẹ, tại mẹ đấy, chỉ vì mẹ bảo họ là hai tên đồ đệ bị thịt.

Hoàng Dung ngẩn người, hỏi:

- Ta nói thế bao giờ?

Quách Phù nói:

- Con nghe nhị Võ ca ca nói, hồi nãy Hoắc Đô trao chiến thư, mẹ sai nhị Võ ca ca bắt hấn, họ bị hấn điểm huyết, nên mẹ mắng họ là đồ đệ bị thịt.

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Tài nghệ kém người, còn biết nói sao? “Đồ đệ bị thịt” là Hoắc Đô hấn nói đó.

Quách Phù nói:

- Hoắc Đô hấn nói, mà mẹ không cải chính, tức là thừa nhận. Nhị Võ ca ca ức lắm, hai người nói này nói nọ, dẫn đến tranh cãi với nhau, đệ bảo huynh xuất thủ bắt Hoắc Đô quá chậm, huynh trách đệ chần chừ trước mặt, làm vương chân tay. Đôi bên cãi nhau mỗi lúc một hăng, cuối cùng rút kiếm động thủ. Con bảo: “Hai người đánh nhau trong thành, để mọi người nhìn thấy, còn ra thể thống gì? Gia gia đang bị thương, hai người làm cho gia gia tức giận, thì muội sẽ không thêm nhìn mặt hai người nữa đâu”. Thế là họ nói: “Được, hai ta ra ngoài thành đánh nhau vậy”.

Hoàng Dung ngẫm nghĩ một lát, chán ngán nói:

- Trước mắt bao nhiêu việc nguy nan, chuyện này ta không quản nữa. Chúng nó thích gây sự thì mặc chúng.

Quách Phù níu cổ mẹ, nói:

- Mẹ, lỡ một trong hai người ấy bị tổn thương, thì con biết làm sao?

Hoàng Dung nổi giận:

- Chúng nó bị thương trong khi đánh địch, thì ta mới phải lo. Huynh đệ ruột thịt mà đánh lẫn nhau, có chết cũng đáng đời.

Quách Phù thấy thần sắc của mẫu thân nghiêm nghị, khác hẳn sự nuông chiều thường ngày, thì không dám nài nỉ, ôm mặt chạy đi.

Trời rạng sáng. Hoàng Dung một mình trong phòng, tuy giận huynh đệ họ Võ, nhưng đã nuôi dưỡng chúng từ nhỏ, nên cũng không thể bỏ mặc, lại nghĩ tới đại nạn hôm nay, bất giác nước mắt ứa ra. Nhớ đến thương thế của Quách Tĩnh, bèn đi sang phòng của chồng xem sao.

Quách Tĩnh đang ngồi vận công trên giường, sắc diện tuy nhợt nhạt, nhưng khí tức đã điều hòa, biết rằng chỉ cần nghỉ ngơi vài ngày sẽ đỡ, tình cảnh này lại làm cho Quách Tĩnh nhớ đến hồi trẻ, có lần hai người cùng dưỡng thương trong mật thất ở thôn Ngưu Gia phủ Lâm An.

Quách Tĩnh từ từ mở mắt, thấy có ngón lệ trên mặt vợ, nói:

- Dung nhi, đã biết thương thế của ta không nguy hiểm, sao còn lo lắng? Dung nhi phải nghỉ ngơi mới được đó.

Hoàng Dung nói:

- Vâng. Mấy ngày nay Quách Phá Lỗ hoặc Quách Tương của Tĩnh ca ca trong bụng đập dữ, chắc đòi gặp gia gia.

Hoàng Dung sợ Quách Tĩnh lo lắng, không nhắc đến việc Hoắc Đô chuyển chiến thư và huynh đệ họ Võ ra ngoài thành đánh nhau. Quách Tĩnh nói:

- Nàng hãy bảo nhị Võ tuần thị thủ thành, kẻ địch biết ta bị thương, e sẽ thừa cơ tập kích.

Hoàng Dung gật đầu đáp ứng. Quách Tĩnh lại nói:

- Thương thế của Quách nhi thế nào rồi?

Hoàng Dung chưa kịp trả lời, chợt nghe bên ngoài có tiếng chân, rồi giọng Dương Quá nói:

- Quách bá bá, diệt nhi chỉ bị ngoại thương, uống Cửu hoa ngọc lộ hoàn của Quách bá mẫu rồi thì không sao cả.

Đoạn đẩy cửa bước vào, nói:

- Diệt nhi đã ra bờ thành quan sát một vòng, mọi người đấu chí rất cao, chỉ riêng huynh đệ Võ gia...

Hoàng Dung ho một tiếng, nháy mắt với Dương Quá, chàng lập tức hiểu ý, nói tránh đi:

- Huynh đệ Võ gia bảo rằng Quách bá bá vì họ mà bị trọng thương, nếu quân địch kéo đến, họ quyết tử chiến để báo đáp ân đức của Quách bá bá.

Quách Tĩnh thở dài, nói:

- Sau chuyến này, hai đứa chúng nó cũng khôn ra được một chút, không nghĩ là việc thiên hạ quá dễ dàng nữa.

Dương Quá nói:

- Quách bá mẫu, cô cô không đi cùng với Quách bá mẫu hay sao?



Hoàng Dung nói:

- Ta trò chuyện với Long cô nương một lát, chắc là nàng ta về phòng ngủ rồi. Từ lúc người bị thương về nàng ta chưa hề chớp mắt.

Dương Quá “ừm” một tiếng, nghĩ bụng Tiểu Long Nữ nói chuyện xong với Hoàng Dung, tất trở lại cho chàng biết, có điều là khi nàng trở lại, chàng đã ra ngoài mặt thành quan sát. Nguyên khi mới đến thành Tương Dương, chàng nhất tâm nhất ý giết vợ chồng Quách Tĩnh, nhưng sau mấy ngày ở bên, thấy hai người một lòng vì nước, không hề nghĩ đến bản thân, thì chàng rất cảm động. Tại quân doanh Mông Cổ, thấy Quách Tĩnh xả thân cứu hộ chàng, chàng mới quyết từ bỏ ý định giết vợ chồng họ, ngược lại, sẽ tận tâm báo đáp. Chàng tự biết chỉ còn bảy ngày nữa là chất độc hoa Tình sẽ phát tác, cốt sao trong thời gian ngắn ngủi còn lại làm được một hai việc tốt khỏi uổng làm người trên thế gian. Chàng cũng đoán Quách Tĩnh bị trọng thương, quân địch sẽ thừa cơ tấn công, nên vừa lại sức một chút đã ra ngoài mặt thành quan sát việc phòng bị.

Lúc này nhớ đến Tiểu Long Nữ, chàng định đi tìm nàng, bỗng nghe trên mái nhà, cách xa hơn mười trượng, vang lên tràng cười dài, tiếp đó có tiếng kim luân và thiết luân va nhau, chính là Pháp vương đã tới.

Quách Tĩnh hơi biến sắc, tiện tay kéo Hoàng Dung nấp ra phía sau mình. Hoàng Dung nói nhỏ:

- Quách ca ca, thành Tương Dương hệ trọng, hay là tình ái của hai ta hệ trọng hơn? Ca ca hệ trọng hơn, hay là muội hệ trọng hơn?

Quách Tĩnh buông tay Hoàng Dung, nói:

- Đúng, quốc sự trên hết!

Hoàng Dung cầm cây gậy trúc đứng trấn bên cửa, nghĩ bụng những lời mình nói với Tiểu Long Nữ, nàng ta chưa kịp kể lại với Dương Quá, không biết Dương Quá sẽ xuất thủ chống địch, hay là thừa cơ vừa báo tư thù, vừa để đổi lấy thuốc giải? Dương Quá tâm tính phù động, thiện ác khó biết, nếu hấn trở giáo theo giặc, thì đại sự ôi thôi, cho nên Hoàng Dung tuy cầm gậy trấn giữ cửa phòng, nhưng mục quang lại theo dõi Dương Quá.

Lời nói giữa hai vợ chồng Quách Tĩnh vừa rồi, Dương Quá nghe mà cảm thấy kinh tâm động phách. Chàng đã quyết ý trợ giúp Quách Tĩnh, cũng là vì cảm động trước đại nhân đại nghĩa của Quách Tĩnh, nay nghe bốn chữ “quốc sự trên hết”, lại nhớ hôm trước ở bên ngoài

thành Tương Dương, Quách Tĩnh có nói “Vì nước vì dân, mới là bậc đại hiệp”, “cúc cung tận tụy, chết cũng cam lòng”, lòng rộng nhẹ nhõm, nhìn vợ chồng Quách Tĩnh tình nghĩa sâu nặng với nhau, nhưng lúc lâm nguy, cả hai chỉ lo nghĩ cho đất nước trước tiên, bản thân chàng thì chỉ nghĩ đến mối thù riêng và ái tình giữa mình với Tiểu Long Nữ, có lúc nào nghĩ gì đến đại sự quốc gia? Có lúc nào nghĩ đến nỗi thống khổ của trăm họ trong thiên hạ? So với họ, chàng thấy mình quá thấp hèn.

Lúc này, câu mà Hoàng Dung từng dạy chàng hồi nhỏ ở đảo Đào Hoa “sát thân thành nhân, xả sinh tử nghĩa” bỗng sáng rõ trong óc dị thường, thế là chí khí trời dậy. Nhìn cường địch trước mặt, sinh tử tồn vong chỉ trong đường tơ kẽ tóc, nhiều điều bình thời không nghĩ đến hoặc chưa hiểu, đột nhiên trở nên sáng tỏ lạ lùng. Tâm trí chàng vươn cao, tựa hồ thân hình cũng cao lớn hẳn lên, thần thái bừng sáng, dường như đã biến thành một người khác.

Bao nhiêu ý nghĩ diễn ra trong óc chàng, kỳ thực chỉ trong giây lát. Hoàng Dung thấy sắc mặt Dương Quá từ mơ hồ trở nên ngượng ngùng, từ cảm động trở nên kiên định, không biết chàng đang nghĩ gì, bỗng nghe chàng nói nhỏ:

- Quách bá mẫu cứ yên tâm!

Rồi chàng rút kiếm Quân tử chạy ra ngoài cửa. Kim Luân pháp vương mỗi tay cầm một cái luân, đứng trên mái nhà, cười nói:

- Dương huynh đệ, người lơng lơng lẹo lẹo, sáng nắng chiều mưa, thành kẻ tiểu nhân phản phúc, thật là quá đáng.

Nếu là ngày trước, Dương Quá nghe câu đó hẳn đã nổi giận, nhưng lúc này chàng suy nghĩ đơn giản, tâm cảnh thanh thản, nghĩ thầm: “Lão nói không sai, phải đến hôm nay, tâm ý ta đã quyết. Dù sống trăm năm hay một giờ, ta vĩnh viễn không phản phúc nữa”, bèn cười nói:

- Pháp vương, lão nói đúng đấy. Chẳng hiểu ma xui quỷ khiến thế nào, ta lại giúp Quách Tĩnh chạy về. Nhưng từ khi vào thành Tương Dương, không biết ẩn thân nơi đâu, ta tìm mãi vẫn chưa ra, đang hối hận và chán nản đây. Lão có biết Quách Tĩnh trốn ở đâu hay không?

Đoạn nhảy lên mái nhà, đứng cách Kim Luân pháp vương vài thước.

Kim Luân pháp vương liếc chàng, nghĩ bụng tên tiểu tử này quỷ kế đa đoan, không biết hẳn nói thật hay giả, cười hỏi:

- Nếu ta tìm thấy hấn thì sao?

Dương Quá đáp:

- Thì ta sẽ đâm một nhát.

Kim Luân pháp vương nói:

- Hừ, người dám đâm hấn thật ư?

Dương Quá nói:

- Ai bảo là đâm Quách Tĩnh?

Kim Luân pháp vương ngạc nhiên:

- Vậy thì người đâm ai?

Xoẹt một cái, kiếm Quân tử đâm vút tới sườn trái Kim Luân pháp vương, Dương Quá cười, nói:

- Dĩ nhiên là đâm lão!

Đôi bên đang cười nói, đột nhiên Dương Quá đâm đối phương một nhát, chiêu số dĩ nhiên rất lợi hại, lại bất ngờ ở khoảng cách rất gần, Kim Luân pháp vương nếu võ công chỉ như Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh, thì đã mất mạng vì nhát kiếm này rồi. Lão ta trong cơn nguy cấp biến chiêu thần tốc, vận kinh vào cánh tay trái hất nhanh lưỡi kiếm ra, nhưng kiếm Quân tử vô cùng sắc nhọn, đã rạch một đường dài, sâu gần một tấc, trên cánh tay lão ta, máu tươi chảy ròng ròng.

Kim Luân pháp vương biết Dương Quá giảo hoạt, nhưng hoàn toàn không ngờ chàng lại đột nhiên xuất chiêu vào lúc này, khiến lão ta vừa đột nhập thành Tương Dương đã bị thương, mất cả nhuệ khí, liền cả giận, kim luân trong tay phải tức thời tấn công liên tiếp hai chiêu, thiết luân trong tay trái cũng đánh ra. Dương Quá không lùi một bước, địch đánh ba chiêu, chàng cũng đánh trả ba kiếm, cười, nói:

- Trong quân Mông Cổ, ta bị kim luân của lão đả thương, bây giờ mới trả được một nhát kiếm. Kiếm của ta có phần cổ quái đấy, lão biết hay không hả?

Ngân luân của Pháp vương không ngừng công kích, song lão không nhịn được, phải hỏi:

- Có gì cổ quái?

Dương Quá cười, nói:

- Cái sự cổ quái ấy không phải do ta, lão chớ trách ta.

Pháp vương nói:

- Hoa ngôn xảo ngữ, quân vô liêm sỉ! Cái gì mà đừng trách người?

Dương Quá dương dương đắc ý, nói:

- Thanh kiếm này ta mang theo từ Tuyệt Tình cốc, Công Tôn Chỉ có bôi thuốc độc, nay mai lão trúng độc không chết, thì cứ đi tìm Công Tôn Chỉ mà tính sổ với hắn.

Kim Luân pháp vương giật mình, nghĩ bụng không lẽ kiếm của Công Tôn Chỉ có bôi thuốc độc, nửa tin nửa ngờ, lão xuất chiêu chậm lại. Kỳ thực lưỡi kiếm đâu có bôi thuốc độc. Dương Quá nhớ lúc Hoàng Dung dùng nước trà nóng dọa Hoắc Đô, tự biết võ công không địch nổi Kim Luân pháp vương, bèn dùng lời lẽ làm cho đối phương bối rối tinh thần, thấy nói một câu đã hiệu nghiệm, liền chăm chú phòng ngự, thừa cơ đánh trả một chiêu, không để cho đối phương có thời gian băng bó vết thương. Vết thương ở cánh tay trái của Kim Luân pháp vương tuy không nặng, nhưng máu cứ chảy không cầm, dù không trúng độc, để lâu cũng sẽ đại giảm tinh lực, lão thấy tình thế này nên tức chiến, thế là vung ngay song luân tấn công tới tấp.

Dương Quá biết tâm ý của lão, dùng kiếm phòng thủ nghiêm mật dị thường. Kinh lực của song luân càng lúc càng mạnh, kim luân chém dọc, ngân luân phạt ngang, Dương Quá thấy không cản nổi, bèn nhảy tránh. Pháp vương xé vạt áo định băng vết thương, Dương Quá lập tức đâm kiếm tới. Cứ thế mấy lần, Kim Luân pháp vương chờ lúc chàng nhảy tránh, lão cũng nhảy lùi để đôi bên cách xa nhau, lão vội vã băng bó vết thương, cảm thấy chỗ đó có đau, nhưng không tê dại, ngứa ngáy, xem chừng lưỡi kiếm không bôi thuốc độc, bụng yên tâm phần nào.

Lúc này ở phía đông nam nghe có tiếng binh khí va chạm mạnh. Dương Quá liếc về phía đó, thấy Tiểu Long Nữ đang vung kiếm giao đấu với Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh. Cây can bồng của Tiêu Tương Tử đã bị Dương Quá đoạt mất trong chiến trận với quân Mông Cổ, lúc hôn mê không biết Dương Quá vớt đi đâu, lúc này Tiêu Tương Tử lại cầm một cây can bồng giống hệt về hình dạng, chỉ không biết trong có chứa độc sa hay không. Dương Quá nghĩ hai vợ chồng Quách Tĩnh ở trong phòng bên dưới, nếu để Kim Luân pháp vương phát hiện, tai họa sẽ không nhỏ, phải dụ lão ta ra càng xa càng tốt, nhưng phải làm việc đó thật khéo, thế là chàng bèn nói:

- Cô cô, Quá nhi tới giúp cô cô đây!

Chàng nhảy mấy bước đã tới sau lưng Ni Ma Tinh, giơ kiếm đâm hẳn.

Kim Luân pháp vương bị Dương Quá ám toán, dĩ nhiên tức lắm, nhưng mục đích chuyến đột nhập này là giết Quách Tĩnh, còn nhất kiếm cả tên tiểu tử kia để tính sổ sau cũng không muộn, thế là lão cất tiếng gào to:

- Quách Tĩnh Quách đại hiệp, lão nạp tới thăm đây, tại sao Quách đại hiệp không ra tiếp khách?

Lão gọi mấy tiếng, bốn bề không ai đáp lời, chỉ nghe phía tây bắc vọng lại tiếng hò hét, chính là hai đệ tử của lão, Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba, đang vây đánh Chu Tử Liễu. Lão thấy Dương Quá cùng Tiểu Long Nữ đấu với Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh thắng bại khó phân, bên dưới nhà tiếng người ồn ào, đó là binh tướng giữ thành biết có kẻ địch đột nhập, nên kéo tới bắt gian tế. Kim Luân pháp vương biết quân sĩ không làm gì nổi lão, nhưng quân số quá đông, sẽ làm cho lão vướng víu chân tay, nên gọi to:

- Quách Tĩnh bố Quách Tĩnh, uống anh danh một đời của nhà ngươi, hôm nay hóa thành con rùa đen rụt cổ nơi nao?

Lão gọi thách đấu một hồi, rồi chửi rửa thậm tệ, song vẫn không thấy hình bóng Quách Tĩnh, thì nghĩ : “Thành Tương Dương vạn hộ nhân gia, biết tìm hẩn trốn chỗ nào? Hẩn cam tâm nhịn nhục, để hẩn dưỡng thương xong, thì càng khó đối phó hơn”. Lão nghĩ giây lát, nảy ra độc kế, bèn nhảy từ trên mái nhà xuống đất, tìm thấy đồng củi, cỏ ở nhà sau, lấy dụng cụ đánh lửa đốt lửa, châm cháy bốn, năm chỗ, rồi lại nhảy lên mái, nghĩ rằng khi lửa cháy lớn, kẻ trốn trong nhà sẽ phải chạy ra.

Dương Quá tuy tiếp chiến với Tiêu Tương Tử, nhưng ánh mắt vẫn chốc chốc theo dõi Kim Luân pháp vương, thấy lão ta đột nhiên phóng hỏa đốt nhà, hai phía nam bắc căn phòng của Quách Tĩnh đều có khói bốc lên, thì lo lắng, chút nữa bị thiết xà của Ni Ma Tinh quét ngang ngực, vội thót bụng nhảy tránh. Nếu không phải hôm qua Ni Ma Tinh bị Quách Tĩnh đánh gãy ba dẻ xương sườn, thì vừa rồi Dương Quá đã bị trọng thương bởi độc chiêu của hẩn. Dương Quá nghĩ : “Hú vía!” Lại nghĩ : “Quách bá bá bị trọng thương, Quách bá mẫu sắp lâm bồn, lửa cháy lớn, nếu hai người không chạy ra khỏi nhà, tất bị chết thiêu, mà chạy ra, ắt chạm trán lão giặc trọc”. Bèn đành để một mình Tiểu Long Nữ đương đầu với hai đại cao thủ, chàng đâm gấp Tiêu Tương Tử hai nhất kiếm, rồi nhảy xuống đất, xông qua màn khói đi tìm vợ chồng Quách Tĩnh.

Chỉ thấy Hoàng Dung đang ngồi bên giường Quách Tĩnh, khói

dày từ cửa sổ tràn vào. Quách Tĩnh nhắm mắt vận công, Hoàng Dung hai mày hơi cau, sắc diện thản nhiên, thấy Dương Quá bước vào thì mỉm cười. Dương Quá thấy hai người không hề hoảng hốt, thì cũng yên tâm, chợt nghĩ ra một kế, nói nhỏ:

- Diệt nhi đi dẫn dụ kẻ địch, Quách bá mẫu mau dìu Quách bá bá tạm lánh đến một chỗ yên ổn.

Đoạn chàng khẽ nhắc lấy chiếc mũ khỏi đầu Quách Tĩnh, vọt ra ngoài qua song cửa.

Hoàng Dung ngẩn người, chưa hiểu Dương Quá bày trò gì, thấy màn khói đồn tới gần, bèn đưa tay đỡ Quách Tĩnh, nói:

- Chúng mình chuyển sang chỗ khác.

Vừa định dùng sức, đột nhiên bụng quặn đau, bất giác thốt lên tiếng “Ồi!” đành ngồi xuống giường, lòng đại hận: “Con quỷ con, không sớm không muộn, nè đúng lúc này mà ra đời, định hại chết cha mẹ sao con?”

Dương Quá nhảy ra ngoài cửa sổ, thấy bốn bề binh sĩ hò hét, người thì xách nước dập lửa, người thì bắn tên lên mái nhà. Chàng nhảy tới sau lưng một binh sĩ mặc áo xám, điểm huyết, chụp cái mũ của Quách Tĩnh lên đầu người ấy, rồi cõng anh ta, nhảy lên mái nhà, kiếm vung loạn xạ.

Lúc này Tiểu Long Nữ đang đấu với Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh, Chu Tử Liễu thì đấu với Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba, đều đã núng thế. Kim Luân pháp vương thì đang múa song luân cách mặt Quách Phù chỉ vài tấc, truy vấn nàng về chỗ ở của cha mẹ nàng. Quách Phù đầu tóc rối bời, trường kiếm đã bị Kim Luân pháp vương làm gãy mũi, đành nghiêng răng chống đỡ, coi như không nghe thấy câu hỏi của đối phương, trong bụng tức giận nghĩ: “Nhị Võ ca ca nếu không ra ngoài thành đánh nhau, có phải bây giờ ba người liên thủ, sợ gì lão giặc trọc này?” Không nhịn được, nàng buột miệng nói:

- Được, hai người cứ tranh giành nhau đi, bất kể ai thắng, cũng đừng có vác mặt về gặp ta nữa!

Kim Luân pháp vương ngạc nhiên hỏi:

- Cô nương nói gì vậy? Rốt cuộc thì Quách Tĩnh đang ở đâu?

Lão đang chờ câu trả lời của Quách Phù, bỗng thấy Dương Quá công một người chạy về hướng tây bắc, người được công hẳn là Quách Tĩnh, thế là lão bỏ Quách Phù, đuổi theo Dương Quá. Bọn Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh, Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba thấy vậy cũng bỏ đối thủ,

chạy theo Kim Luân pháp vương. Chu Tử Liễu không dám chậm trễ, lao theo để hỗ trợ Dương Quá hộ vệ Quách Tĩnh.

Lúc Dương Quá nhảy lên mái nhà, chạy qua chỗ Tiểu Long Nữ, đã nháy mắt với nàng, mỉm cười, Tiểu Long Nữ biết chàng lại bày mưu lừa địch, chưa hiểu là kế gì, thấy địch đông và mạnh, nàng không yên lòng, cũng định đuổi theo giúp chàng, bỗng nghe dưới nhà vọng lên mấy tiếng khóc oa oa của trẻ sơ sinh. Quách Phù vui mừng nói:

- Mẹ sinh tiểu đệ rồi?

Đoạn nhảy xuống sân. Tiểu Long Nữ nổi lòng hiếu kỳ, biết Dương Quá đa mưu túc trí, lúc này mỉm cười tức là bảo nàng cứ yên tâm, bèn xuống xem hài nhi Hoàng Dung vừa sinh thế nào, rồi sẽ tính sau.

Kim Luân pháp vương đuổi gấp, càng lúc càng gần Dương Quá, mừng thầm: “Để xem phen này mi có thoát nổi tay ta hay không?” Thấy kẻ Dương Quá công đầu đội chiếc mũ hôm qua Quách Tĩnh đội, hẳn đúng là Quách Tĩnh.

Khinh công phái Cổ Mộ mà Dương Quá học được có thể nói là thiên hạ vô song, tuy công theo một người, nhưng càng chạy xa thêm bước nào, Quách bá bá sẽ càng bớt nguy hiểm chừng ấy. Chàng cầm đầu chạy, Kim Luân pháp vương nhất thời chưa đuổi kịp. Sau khi chạy một hồi trên mái, nghe tiếng chân ngay sau lưng, Dương Quá liền nhảy xuống đất, chạy lòng vòng trong các ngõ phố để trốn Kim Luân pháp vương.

Khinh công của Dương Quá tuy cao hơn Kim Luân pháp vương, nhưng phải công một người, nếu ở ngoài đồng trống, chắc đã bị đuổi kịp, nhưng đây là các ngõ ngách dễ dàng lẩn trốn, cho nên Kim Luân pháp vương chưa đuổi kịp. Hai người cứ chạy lòng vòng. Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh và Chu Tử Liễu trước sau cũng chạy tới.

Kim Luân pháp vương bảo Ni Ma Tinh:

- Ni Ma huynh, hãy chặn ở đầu hẻm, để ta vào lừa con thỏ ấy ra.

Ni Ma Tinh trừng mắt, nói:

- Tại sao ta phải nghe lệnh của lão kia chứ?

Kim Luân pháp vương nghĩ gã lùn người Thiên Trúc này không chơi được, bèn nhảy lên bờ tường, đưa mắt tứ phía, thấy Dương Quá công Quách Tĩnh đang đứng nghỉ ở một góc tường gần đó. Lão cả mừng, rón rén bò tới gần, đang định nhảy xuống chộp, thì Dương Quá hét to một tiếng, chạy vào trong một đám khói dày, biến mất tăm.

Kim Luân pháp vương phóng hỏa cốt buộc Quách Tĩnh phải chui ra. Lúc này khói bao trùm nhiều chỗ, hóa ra khó tìm người. Lão đang ngó nghiêng, bỗng nghe có tiếng Đạt Nhĩ Ba “Đây rồi!” Kim Luân pháp vương lần về phía đó, thấy Đạt Nhĩ Ba đang vung cây kim chữ đầu với Dương Quá. Kim Luân pháp vương nhảy vọt đến, trước hết chặn đường rút của Dương Quá. Dương Quá vọt tới bên Đạt Nhĩ Ba, ngân luân của Pháp vương đã bay tới.

Thế bay của ngân luân như gió, Dương Quá không kịp tránh, ngân luân xoẹt qua vai chàng, hốt đi một mảng lưng của người chàng cũng. Kim Luân pháp vương cả mừng, quát:

- Trúng rồi!

Dương Quá bất kể người kia sống chết, lại phóng chạy.

Dương Quá chạy tới đầu hẻm, chợt nghe một giọng khô nồng:

- Tiểu tử, đầu hàng đi!

Chính là Tiêu Tương Tử cầm can bồng phục ở đầu hẻm. Lúc này Dương Quá trước có kẻ chặn, sau có truy binh, ngẩng mặt lên, trên bờ tường có Ni Ma Tinh chực sẵn. Dương Quá tung mình nhảy lên bờ tường, Ni Ma Tinh dùng thiết xà đánh thẳng xuống đầu muốn buộc chàng phải nhảy xuống đường hẻm. Dương Quá nghĩ mình đã dụ địch hồi lâu, Quách Tĩnh và Hoàng Dung nhất định đã thoát cơn nguy hiểm, bèn hất gĩa binh sĩ trên lưng về phía Ni Ma Tinh, nói:

- Quách Tĩnh đây, cho người đẩy!

Ni Ma Tinh kinh ngạc và vui mừng, nghĩ Dương Quá phản phúc đột nhiên lại đầu hàng, đem đại công trao sang tay hắn, bèn giơ tay đón lấy. Dương Quá tung cước đá một cái trúng mõng, hất hắn xuống đường hẻm. Ni Ma Tinh reo to:

- Ta tóm được Quách Tĩnh rồi, ta trở thành “Đệ nhất dũng sĩ Mông Cổ” rồi!

Tiêu Tương Tử và Đạt Nhĩ Ba há để cho hắn độc chiếm công lao, xông tới giành giật. Ba người kéo chân tay gĩa binh sĩ kia mỗi người về một phía, sức kéo ghê gớm, xé luôn xác người kia thành ba mảnh, chiếc mũ đội đầu rơi ra. Ba người nhìn kỹ, thì ra không phải Quách Tĩnh, đều đứng ngây tại chỗ, không biết nói gì.

Kim Luân pháp vương thấy Dương Quá công Quách Tĩnh mà chạy, sớm đoán tất có mưu kế gì, lão không đuổi theo nữa, thấy ba tên kia đột nhiên đứng ngây tại chỗ, thì lão chửi:

- Hừ, tên tiểu tử khốn kiếp!



Lão nghĩ hôm nay nếu không tìm được Quách Tĩnh, nhất định phải giết tên tiểu tử Dương Quá gian trá phản phúc cho khỏi uổng công đột nhập thành Tương Dương.

Nhưng lúc này không biết Dương Quá đã trốn chỗ nào. Lão nghĩ thầm: “Dương Quá đã công Quách Tĩnh giả, đánh lừa ta tốn bao thời gian đuổi theo, tức là Quách Tĩnh vẫn ở chỗ gần nơi ta phóng hỏa. Hắn đã dùng gian kế, thì ta tương kế tựu kế để tóm hắn vậy”. Bèn chạy về chỗ đang cháy mạnh nhất.

Dương Quá nấp dưới mái hiên một nhà nọ, quan sát động tĩnh, thấy Kim Luân pháp vương lại cầm cổ chạy về phía phòng ở của Quách Tĩnh. Chàng không biết Quách Tĩnh đã lánh đi xa chỗ đó chưa, trong lòng lo lắng, bèn bám theo. Chỉ thấy Kim Luân pháp vương chạy về gần đó, từ trên mái nhà nháy xuống đất, gọi to:

- Bớ Quách Tĩnh, thì ra ngươi vẫn chui rúc ở đây, mau ra tiếp lão nạp nào!

Dương Quá cả kinh, đang định nhảy xuống, bỗng nghe có tiếng binh khí va nhau, rồi tiếng kim Luân pháp vương quát to:

- Quách Tĩnh, đầu hàng cho mau!

Thì ra Kim Luân pháp vương dùng kim luân và thiết luân tự gõ vào nhau. Dương Quá cười thầm: “Lão giặc trọc, chút nữa thì ta mắc lừa lão, lão giả vờ vụng quá. Quách Tĩnh bị trọng thương, làm sao có thể dùng binh khí giao đấu với lão, sao lại cứ leng keng liên tiếp như thế kia chứ? Lão muốn lừa ta, ta nấp ở đây xem lão giở trò quỷ gì nữa”.

Bỗng nghe Pháp vương quát to:

- Dương Quá, lần này thì ngươi nhất định phải chết này!

Dương Quá ngạc nhiên: “Sao lần này ta lại phải chết?” Lập tức chàng hiểu: “Lão không dụ được mình ra, bèn dụ Quách bá bá ra cứu mình”. Lại nghe Pháp vương cười hô hố, nói:

- Dương Quá bớ Dương Quá, hôm nay ngươi được chết bởi tay ta, cũng coi như không uổng đâu.

Lời vừa dứt, từ trong đám khói có một bạch y thiếu nữ xông ra, vung kiếm đâm Pháp vương. Dương Quá gọi:

- Cô cô, Quá nhi ở đây cơ!

Nhưng Pháp vương đã múa kim luân chặn Tiểu Long Nữ lại. Nguyên Pháp vương la hét âm ỉ, làm như Dương Quá đang gặp hung

hiểm, Tiểu Long Nữ nghe vậy lo lắng, xông ra động thủ với lão ta. Dương Quá chạy tới, mỉm cười với Tiểu Long Nữ, sử “Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp”, kiếm quang bao quanh người lão. Pháp vương thầm kêu khổ: “Phen này mình tự chuốc họa vào thân, để cho hai đứa chúng nó song kiếm hợp bích mất rồi”. Bốn bề khí nóng rùng rục, khói lửa lan rộng mù mịt.

Pháp vương cố sử dụng song luân chống đỡ song kiếm của hai người, vừa lùi gáp vào góc tây bắc. Dương Quá nói:

- Hôm nay không thể để cho lão ta đào thoát, phải diệt mầm họa này.

Mũi kiếm rung rung, thân theo kiếm đâm nhanh tới sau lưng Pháp vương.

Pháp vương từ sau lần thất thủ bởi “Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp”, vẫn suy ngẫm cách đối phó với pho kiếm pháp này. Lão biết hai người song kiếm hợp bích, ảo diệu vô cùng, hai người tâm linh hợp nhất, thành một cao thủ võ học bốn chân bốn tay, khó lòng chống đỡ, lúc này trong cơn nguy cấp, biết pho “Ngũ luân đại chuyển” của mình có nhiều sơ hở, cũng đành phải thử thi thố một phen, liền thò tay vào bọc, thế là vù vù vù trong không trung bay vòng ba cái luân, mỗi tay cầm một luân. Ngũ luân kim, ngân, đồng, thiết (sắt), diên (chì) nặng nhẹ, lớn nhỏ khác nhau, lão liên tiếp liệng ra, cái bay theo mặt phẳng, cái bay theo mặt nghiêng.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ lập tức cảm thấy hoa cả mắt, hơi hoảng. Dương Quá đâm sang mé tả hai nhát kiếm, thân hình dựa sang bên phải. Tiểu Long Nữ hiểu ý kiếm Thục nữ đâm liên tiếp mấy nhát, chân di động dựa vào người Dương Quá. Hai người thấy chiêu số của địch quái dị, phải phòng thủ nghiêm mật, nhận rõ chiêu thuật của đối phương, rồi mới phản kích.

Ngũ luân của Pháp vương cứ bay vòng, lão thấy kiếm khí của hai người tung hoành, kết thành một đạo kiếm võng (tám lưới đan bằng kiếm), ngũ luân uy lực tuy mạnh, song không thể lọt qua kiếm võng, thì tự than: “Ta thi triển ngũ luân mà chẳng làm gì nổi hai tên tiểu quỷ này song kiếm hợp bích”. Lão đang thất vọng, bỗng trong bọc của Tiểu Long Nữ phát ra hai tiếng khóc “oa oa” của trẻ sơ sinh. Không riêng Pháp vương, mà cả Dương Quá cũng kinh ngạc, chiêu số của cả ba người đều chậm lại.

Tiểu Long Nữ khẽ vỗ vỗ tay trái vào bọc, nói:

- Bé ngoan đừng khóc, hãy xem ta đánh lui lão hòa thượng này.

Nào ngờ đứa bé càng khóc to hơn. Dương Quá hỏi nhỏ:

- Quách bá mẫu phải không?

Tiểu Long Nữ gật gật đầu, đâm một kiếm về phía Pháp vương.

Pháp vương dùng kim luân gạt kiếm, lão nghe không rõ câu hỏi của Dương Quá, nhất thời chưa hiểu Tiểu Long Nữ ôm theo đứa bé sơ sinh để làm gì, nhưng nghĩ nàng bận bịu như thế, kiếm pháp tất đại giảm uy lực, bèn dùng kim luân tấn công tới tấp về phía nàng.

Dương Quá tiếp lấy thế công của Pháp vương, hỏi nhỏ:

- Quách bá bá, Quách bá mẫu đều ổn cả chứ?

Tiểu Long Nữ đáp:

- Hoàng bang chủ đã đưa Quách đại gia thoát khỏi đám cháy...

Bỗng “choang” một tiếng, nàng gạt đồng luân trong tay trái Pháp vương, lại nói:

- Lúc ấy tình thế nguy cấp, cái xà nhà sắp rơi xuống, thiếp bèn chộp lấy nữ hài nhi này...

Dương Quá đâm một kiếm vào đùi bên phải của Pháp vương, hóa giải diên luân của lão ta tấn công Tiểu Long Nữ, nói:

- Là nữ hài nhi ư?

Chàng nghĩ Quách Tĩnh đã có con gái, lần này sẽ sinh nam hài nhi, ai dè lại là một nữ hài nhi, thì hơi bất ngờ. Tiểu Long Nữ gật đầu, nói:

- Là nữ hài nhi, chàng mau đón lấy này...

Đoạn tay trái thò vào bọc, định đưa đứa bé sang cho Dương Quá.

Nhưng trong tiếng khóc của đứa bé, Pháp vương công kích dữ dần, ba cái luân bay phía trên sẵn sàng đánh xuống đầu, hai cái luân trong tay lão càng thêm lợi hại. Dương Quá toàn lực chống đỡ vất vả, làm sao có thể tiếp nhận đứa bé? Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng mau ẵm đứa bé, cưỡi con ngựa hãn huyết mà...

Song luân của Pháp vương đánh tới trước mặt hai người, Tiểu Long Nữ chưa nói hết câu. Lúc này tâm trí mỗi người một ngả, “Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp” giảm hẳn uy lực.

Dương Quá nghĩ chỉ có mình đỡ lấy đứa bé, Tiểu Long Nữ mới không bị phân thân thất thủ, bèn dần dần xích lại bên nàng, Tiểu Long Nữ cũng đang định trao đứa bé cho Dương Quá, hai người tâm ý

hợp nhất, song kiếm lại múa tít, buộc Pháp vương lùi hai bước. Tiểu Long Nữ tay trái trao đĩa bé qua, Dương Quá chính đang chìa tay đón, bỗng thiết luân bay chéch tới, đụng vào đĩa bé. Tiểu Long Nữ sợ đĩa bé bị thương, bèn buông nó ra, tay trái chộp lấy thiết luân. Thiết luân bay đến uy mãnh, mép thiết luân sắc như đao kiếm, nhưng Tiểu Long Nữ mang bao tay bằng sợi kim ti, vừa chạm thiết luân liền thuận thế hất nó bay ra ngoài, vòng lên trên, rồi chộp luôn nó.

Lúc ấy Dương Quá đã tiếp lấy đĩa bé, thấy Tiểu Long Nữ chộp được thiết luân, thốt lên:

- Hay lắm!

Cái thiết luân này nếu nhắm đánh Tiểu Long Nữ, thì nàng không thể chộp được, nhưng vì nó nhắm đánh đĩa bé, nên nàng mới đắc thủ. Tiểu Long Nữ chộp được thiết luân thì rất cao hứng, song vẻ mặt vẫn thản nhiên, bắt chước chiêu thức của Pháp vương, dùng thiết luân tấn công đối phương, gọi là dùng gậy ông đập lưng ông.

Pháp vương vừa ngạc nhiên vừa hổ thẹn, ngũ luân bị mất một cái, “Ngũ luân đại chuyển” tức thời bị hóa giải, lão thu hồi hai luân, hai tay chỉ còn sử dụng kim luân và ngân luân.

Dương Quá tay trái ẵm đĩa bé, nói:

- Hai chúng ta hãy giết lão giặc trọc này, mọi việc tính sau.

Tiểu Long Nữ nói:

- Được!

Tay trái cầm thiết luân che ngực, cùng với Dương Quá song kiếm nhất tề tấn công. Trong tay nàng có thêm một loại binh khí lợi hại, lại rảnh tay vì không phải lo cho đĩa bé, lẽ ra uy lực phải tăng mạnh, nào ngờ sau mấy chiêu kiếm pháp vẫn không hài hòa với Dương Quá. Nàng càng đấu càng lấy làm lạ, không biết rằng diệu chỉ của “Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp” là hai người sử kiếm thuận nhất chung tình, bây giờ nàng lại có thêm cái thiết luân, chẳng khác gì có kẻ thứ ba xen vào giữa đôi tình nhân, như vậy làm sao tâm ý tương thông? Làm sao có thể hóa lòng nàng thanh lòng chàng? Hai người nhất thời chưa ngộ ra điều đó, lại đấu mấy hiệp, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ. Tiểu Long Nữ nóng ruột, nói:

- Hôm nay đấu không lại hấn, chàng mau mang đĩa bé đến Tuyệt Tình cốc đi thôi...

Dương Quá đã hiểu dụng ý của nàng: Bây giờ nếu cưới con ngựa hãn huyết rời thành, thì nội nhật bảy ngày nhất định sẽ đến Tuyệt

Tình cốc, tuy không lấy được thủ cấp của Quách Tĩnh, Hoàng Dung, nhưng mang con gái của họ về, hai vợ chồng Quách Tĩnh bị mất ái nữ, sẽ tìm đến đây, bấy giờ Cầu Thiên Xích có thể tìm cách trả thù. Như thế, Cầu Thiên Xích sẽ phải bằng lòng trao nốt nửa xiên tuyệt Tình đơn” cho chàng. Đợi khi giải độc xong rồi, chàng sẽ có cách cứu đứa bé thoát hiểm. Kế hoãn binh của chàng, Cầu Thiên Xích không thể không chấp nhận. Nếu là hai ngày trước đây Dương Quá sẽ không chút do dự đi ngay, nhưng bây giờ chàng đã vô cùng khâm phục tấm lòng son của Quách Tĩnh đối với đất nước, chàng thật không nỡ vì mình mà đẩy đứa bé sơ sinh của Quách Tĩnh vào vòng hung hiểm. Nếu bây giờ mang đứa con của Quách Tĩnh đến Tuyệt Tình cốc, bất kể thế nào cũng là thừa cơ người ta gặp nguy, không phải là hành vi của bậc đại trượng phu, bởi vậy, chàng nghĩ một lát, rồi nói:

- Cô cô, thế không được!

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng...

Đang nói thì kim luân của Pháp vương làm rách vai áo bên trái của nàng. Dương Quá nói:

- Làm như thế, Quá nhi còn mặt mũi nào nhìn Quách bá bá? Còn mặt mũi nào sử thanh kiếm này?

Chàng giơ thanh kiếm Quân tử. Tâm ý chàng đã thay đổi, Tiểu Long Nữ thì toàn tâm toàn ý mong giải độc cho chàng, nghe chàng muốn đổi xử tử tể với kẻ thù giết cha, muốn làm một bậc quân tử có đức, thì bất giác kinh ngạc dị thường. Mỗi người theo đuổi một ý nghĩ, song kiếm càng khó phối hợp. Pháp vương thừa thế, thúc cùi chỏ trúng vai trái của Dương Quá.

Dương Quá cảm thấy nửa người tê dại, đứa bé chàng ẵm rơi xuống khỏi tay chàng. Ba người ác đấu trên mái nhà, đứa bé lúc này bị rơi xuống dưới đất. Dương Quá và Tiểu Long Nữ cùng kêu lên thảng thốt, muốn nhảy theo để đỡ, nhưng làm sao cho kịp?

Pháp vương nghe hai người đối đáp, đã biết đứa bé là con của Quách Tĩnh và Hoàng Dung, nghĩ đã không bắt được Quách Tĩnh, thì đành bắt con gái Quách Tĩnh làm con tin, rồi ép Quách Tĩnh đầu hàng, há không phải là một kỳ công? Thấy tình thế khẩn cấp liền vung tay phải, kim luân lập tức bay theo, đón đỡ bên dưới cái bọc bọc đứa bé.

Kim luân cách mặt đất dăm thước, bay theo đón đỡ bên dưới đứa

bé, rồi bay ngang. Cả ba người cùng từ trên mái nhà nhảy xuống để đón lấy. Dương Quá đứng gần nhất, thấy kim luân bay thấp dần, sắp rơi xuống đất chàng bèn lặn một vòng tới đón lấy cả kim luân lẫn đứa bé, để đứa bé khỏi bị tổn thương. Đột nhiên từ bên cạnh có một cánh tay dài của ai đó vươn tới, chộp mất kim luân và đứa bé, phóng chạy đi liền.

Dương Quá đứng dậy, Pháp vương và Tiểu Long Nữ cũng chạy tới chỗ chàng. Tiểu Long Nữ nói:

- Là sư tử đấy.

Dương Quá thấy người kia mặc áo đạo bào màu vàng nhạt, tay phải cầm cây phát trần, nhìn sau lưng đúng là Lý Mạc Sầu, không biết từ đâu lại đến thành Tương Dương. Chàng biết người này tính nết nóng nảy, xuất thủ cực kỳ tàn bạo, đứa bé rơi vào tay mục ta thì hậu quả sẽ tai hại vô cùng, bèn lập tức đuổi theo.

Tiểu Long Nữ gọi to:

- Sư tử! Sư tử! Đứa bé ấy có liên can lớn, sư tử mang nó đi đâu vậy?

Lý Mạc Sầu không hề ngoảnh lại, nói:

- Phái Cổ Mộ ta mấy đời đều là xử nữ, người lại sinh con mà không biết xấu hổ hay sao?

Tiểu Long Nữ nói:

- Không phải là hài nhi của muội đâu, sư tử mau trả lại cho muội.

Nàng gọi mấy lần, khí lực giảm sút, tức thời tụt lại phía sau hơn mười trượng. Thấy ba người chạy về phía bắc, nàng không đuổi theo nữa.

Lúc này binh mã trong thành kéo đến, tiếng hò hét râm ran, hoặc đốc thúc cứu hỏa, hoặc truy tìm gian tế, Tiểu Long Nữ chạy ra phía mặt thành, thấy Lỗ Hữu Cước dẫn một nhóm bang chúng Cái Bang đi tuần ở cửa bắc, đề phòng địch thừa cơ từ bên ngoài tấn công vào thành khi bên trong có đám cháy, thấy Tiểu Long Nữ, bèn hỏi:

- Long cô nương, Hoàng bang chủ và Quách đại hiệp có khỏe không?

Tiểu Long Nữ không trả lời, hỏi lại:

- Có thấy Dương công tử và Kim Luân pháp vương, có thấy một nữ nhân ẵm đứa bé qua đây hay không?

Lỗ Hữu Cước chỉ ra bên ngoài thành, nói:

- Ba người đã nhảy ra ngoài mà đi rồi.

Tiểu Long Nữ sững sờ, tường thành cao ngất này, võ công giỏi mấy nhảy xuống cũng gãy chân gãy tay là nhẹ, làm cách nào ba người kia nhảy xuống bình yên? Đang định hỏi, bỗng nhìn thấy một đệ tử Cái Bang đang dắt con ngựa hãn huyết của Quách Tĩnh, bèn nghĩ : “Quá nhi dù đoạt lại được đứa bé mà không có con ngựa quý này, thì làm sao về Tuyệt Tình cốc cho kịp?” Nàng bèn vọt tới, cầm cương ngựa, nói với Lô Hữu Cước:

- Tiểu nữ có việc gấp ở ngoài thành, tạm dùng con ngựa này.

Lô Hữu Cước chỉ nghĩ đến Quách Tĩnh và Hoàng Dung, lại hỏi:

- Hoàng bang chủ và Quách đại hiệp có khỏe không?

Tiểu Long Nữ nhảy lên lưng ngựa, nói:

- Hai người khỏe, nhưng đứa bé Hoàng bang chủ vừa sinh đã bị nữ nhân kia cướp đi, tiểu nữ phải đoạt lại mới được.

Lô Hữu Cước giật mình, vội ra lệnh mở cổng thành.

Cổng thành chỉ mở vài thước, cầu treo chưa kịp hạ xuống, Tiểu Long Nữ đã phóng ngựa ra. Con hãn huyết thân tuấn phi phàm, vó sau nhún mạnh một cái đã bay qua dòng mương hộ thành. Binh tướng trên thành thấy cảnh ấy đồng thanh reo hò.

Tiểu Long Nữ ra ngoài thành, thấy ở một góc dưới chân thành có xác hai binh sĩ máu thịt bầy hầy, một con chiến mã cũng nằm vỡ đầu gãy chân, phóng tầm mắt ra xa, chỉ thấy núi non xanh xanh, đồng hoang khô cằn, không thấy bóng ba người đâu cả. Nàng bèn chồn lo lắng, vỗ vỗ bờm ngựa, nói:

- Mã nhi, mã nhi, ta đi cứu ấu chúa của người đây, mau đưa ta đi đến nơi nào!

Không biết con ngựa có hiểu tiếng người hay chẳng, nó nghển cổ, hí một tiếng dài, tung vó phi về hướng đông bắc.

Nguyên Dương Quá và Kim Luân pháp vương đuổi theo Lý Mạc Sầu đến bờ thành, đều nghĩ tường thành cao thế kia, Lý Mạc Sầu không còn đường lui, tất phải dừng lại. Nào ngờ Lý Mạc Sầu túm ngay lấy một binh sĩ, ném xuống chân tường và nhảy theo. Đợi lúc thân hình binh sĩ kia sắp chạm đất, chân trái Lý Mạc Sầu liền đập vào vai người đó một cái, triệt tiêu hết thế rơi, thân hình nhẹ nhàng đáp xuống mặt đất, ngay cả đứa bé trong bọc cũng không bị chấn động, còn gã binh sĩ kia thì gãy cổ chết không kịp kêu một tiếng.

Kim Luân pháp vương chửi thảm: “Nữ nhân quá ư lợi hại!” Lão bắt chước y hệt, cũng quẳng một binh sĩ xuống và nhảy theo.

Dương Quá quyết không nỡ làm như thế với con người. Chàng đẩy một con chiến mã xuống bên dưới tường thành, lúc nó sắp chạm đất thì chàng đạp lưng nó nhảy lên, con ngựa ngã vỡ đầu gãy chân mà chết, chàng bình yên đáp xuống, đuổi theo sau Kim Luân pháp vương. Hôm trước chàng đại chiến trong quân doanh Mông Cổ, bị Kim Luân pháp vương đánh bị thương hai chỗ, tuy không nặng, nhưng mất nhiều máu, hôm nay lại khổ chiến mấy giờ, quả đã yếu sức lắm, nhưng nghĩ đứa bé bất luận rơi vào tay Lý Mạc Sầu hay Kim Luân pháp vương đều lành ít dữ nhiều, nên vẫn gắng sức đuổi theo.

Ba người cước trình vốn đều mau lẹ, nhưng Lý Mạc Sầu ẵm thêm đứa bé, Pháp vương thì cánh tay bị thương, lưỡi kiếm rớt cuộc có bôi thuốc độc hay không chưa rõ, chốc chốc cứ lo chất độc phát tác, không dám dùng lực nhiều, bởi vậy mỗi người đều chạy không nhanh bằng lúc khác, chạy được vài dặm, thành Tương Dương đã ở xa sau lưng, khoảng cách giữa ba người vẫn là hơn chục trượng, Pháp vương đuổi không kịp Lý Mạc Sầu, Dương Quá đuổi không kịp Pháp vương.

Lý Mạc Sầu chạy thêm một hồi, thấy phía trước đồi núi nhấp nhô, chạy vài dặm nữa, vào đến rừng núi, thì gia tăng cước bộ, cọt vào một sơn cốc để dễ bề thoát thân. Lý Mạc Sầu nghe Tiểu Long Nữ bảo đứa bé này không phải là con nàng ta, nhưng thấy Dương Quá quyết chí đuổi theo, thì đoán chắc đó là nghiệt chủng của chàng với Tiểu Long Nữ, chỉ cần nắm giữ đứa bé, thì sẽ có thể buộc Tiểu Long Nữ truyền thụ “Ngọc nữ tâm kinh” cho mục. Ba người chạy lên cao dần, bốn phía là rừng cây, sơn đạo hiểm trở. Pháp vương nghĩ nếu không chặn lại e nữ nhân kia sẽ lẫn vào chỗ cây cối rậm rạp thì càng khó tìm. Lão chưa từng động thủ với Lý Mạc Sầu nhưng thấy khinh công của mục cao siêu, hẳn phải là kinh địch, ngũ luân của lão đã mất đi hai cái, cũng không định phóng luân khỏi tay, nhưng tình thế cấp bách, không thể chần chừ thêm, thế là quát to:

- Bớ bà nương kia, mau đặt đứa bé xuống sẽ được tha mạng, nếu trái lời thì đừng trách lão hòa thượng vô tình.

Lý Mạc Sầu cười khanh khách, càng chạy nhanh hơn. Pháp vương vung tay phải, ngân luân vạch một đường cầu vồng màu trắng, xé gió bay tới sau lưng Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu nghe lai thế của binh khí kẻ địch rất lợi hại, không dám coi thường, đành xoay người lại, cầm cây phát trần chờ đợi, thấy



ngân luân vòng gấp, ngân quang chói mắt, nếu để cây phát trần đụng luân, sẽ bị nó tiện gãy, đành né người tránh. Pháp vương sấn tới hai bước, đồng luân phóng đi, thoát tiên nó bay ra ngoài, rồi mới vòng trở lại. Lý Mạc Sầu vẫn chưa dám tiếp chiến, phải lùi ba bước, cong người, dùng khinh công thượng thừa né tránh. Khoảng cách với Pháp vương chỉ còn chưa đầy ba trượng. Pháp vương tay trái đón lấy ngân luân, tay phải phóng diên luân đánh tới vai trái của Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu múa cây phát trần thành vạn điểm kim châm khiến Pháp vương hoa mắt. Diên luân của Pháp vương hóa giải chiêu đó, tay phải lão tiếp lấy chiếc đồng luân bay về, hai tay giao nhau, ngân đồng hai luân đụng vào nhau, choang một tiếng vang động sơn cốc hồi lâu. Lúc này ngân luân bên tay trái đã chuyển sang tay phải, đồng luân bên tay phải đã chuyển sang tay trái, trong lúc di chuyển hai luân, lão thi triển sát chiêu. Lý Mạc Sầu gặp đại địch thì tinh thần phấn chấn, không ngờ lão hòa thượng cao gầy này lại xuất chiêu mạnh mẽ, thần tốc như thế, mục liên thi triển sở học bình sinh mà ứng chiến.

Hai người đấu mấy chiêu, thì Dương Quá đuổi tới. Chàng đứng bên ngoài vài trượng quan sát, vừa điều hòa hơi thở, vừa chờ cơ hội đoạt lại đứa bé. Chàng thấy hai người càng đấu càng nhanh, ba cái luân bay lượn, một cây phát trần lật lên lật xuống. Nói về võ công và nội lực, Pháp vương đều cao hơn một bậc, hướng hồ Lý Mạc Sầu tay còn phải ẵm đứa bé, nội dưới trăm chiêu, mục ta ắt phải thua. Nào dè ban đầu mục ta sợ binh khí của Pháp vương đả thương đứa bé, nhưng mỗi lần cái luân sắp đụng đứa bé, Pháp vương lại vội vàng thu chiêu, Lý Mạc Sầu nghĩ một chút liền ngộ ra: “Lão trọc muốn cướp đứa bé, tức thì không lấy mạng nó”. Với tâm tính độc ác của mình, dĩ nhiên mục không cần quan tâm đến sự sống chết của người khác, một khi đã nhận ra tâm tư của Pháp vương, mỗi khi Pháp vương tung sát thủ, mục không ngần ngại giơ đứa bé che đỡ chỗ yếu hại của mình, thế là đứa bé chẳng những không hề vướng víu, mà còn trở thành một tấm khiên cực kỳ uy lực, chỉ cần giơ nó ra, mọi tuyệt chiêu hung hiểm của Pháp vương đều phải lập tức thu hồi.

Pháp vương liên tiếp đánh mấy luân, đều bị Lý Mạc Sầu dùng đứa bé hóa giải, Dương Quá thấy vậy thì rất lo, hai người kia chỉ cần xuất thủ thiếu chuẩn xác một chút, còn gì là tính mạng đứa bé? Chàng đang định ra tay đoạt lấy đứa bé, thì thấy Pháp vương dùng ngân luân đánh từ ngoài vào trong, đồng luân từ tay trái cũng bay ra, song luân tạo thành một cái vòng ôm quanh hai vai Lý Mạc Sầu. Lý

Mạc Sầu hơi đỏ mặt, thầm chửi Pháp vương xuất chiêu không giữ thể diện trang nghiêm của người xuất gia, bèn vung cây phát trần ra phía sau hát ngân luân đi, tay trái ẵm đứa bé che trước ngực. Pháp vương sớm tính đến điều này, lão búng ngón tay trái cho đồng luân đột nhiên bay chéch, tấn công mặt Lý Mạc Sầu.

Đồng luân cách Lý Mạc Sầu chưa đến một thước, đột nhiên bay chéch lên mặt, lai thế kinh cấp dị thường, thực không dễ chống đỡ. Phải nói là Lý Mạc Sầu một đời tung hoành giang hồ, trải vài trăm trận lớn nhỏ, kinh lịch lâm địch nhiều hơn hẳn Pháp vương, trong cơn nguy cấp liền ngửa người ra sau, hai chân bám vững như đóng đinh xuống đất, cây phát trần trả đòn, đánh vào vai đối phương. Pháp vương vội né vai cho cây phát trần sượt qua, tả chưởng thuận thế chém mạnh xuống vai trái của Lý Mạc Sầu. Cánh tay của Lý Mạc Sầu lập tức tê dại vô lực, khẽ kêu “Ôi chao!” nhảy tránh ra, cảm thấy tay nhẹ bẫng, đứa bé đã bị Pháp vương đoạt mất.

Pháp vương đang cả mừng, bỗng nghe tiếng gió bên cạnh, Dương Quá nhào tới đoạt lấy đứa bé rồi lăn đi ngay, trường kiếm múa tít thành một đạo kiếm vòng che chắn phía sau, tiếp đó chàng đứng thẳng dậy, trường kiếm sử chiêu “Thuận thủy thôi chu”, ngăn chặn không cho hai kẻ địch tới gần. Nguyên chàng thấy đứa bé nằm trong tay Pháp vương, chỉ chậm một phiến khắc sẽ khó bề đoạt lại, bèn thừa lúc lão ta ẵm chưa chắc, nhào tới giành lấy, đứa bé truyền qua tay ba người chỉ trong giây lát.

Lý Mạc Sầu khen:

- Dương Quá, thủ pháp khá lắm!

Pháp vương cả giận, song luân cùng tấn công, tiếng ngân bát tuyệt. Dương Quá đâm kiếm như như, quay người định chạy, bỗng nghe sau lưng tiếng gió ù ù, Lý Mạc Sầu đã vung cây phát trần chặn lối, cười, nói:

- Dương Quá, đứng lại! Hãy đấu với lão hòa thượng, rồi sẽ tính sau!

Dương Quá thấy đồng luân của Pháp vương đã bay tới trước ngực chưa đầy nửa thước, đành dùng kiếm chống đỡ.

Hai người giao đấu liền mấy ngày, chiêu số, nội công của đối phương đều biết rõ, xuất thủ đều lấy nhanh đánh nhanh, chỉ thấy hai thân hình di động, ba đạo bạch quang bay lượn trên dưới, thoáng chốc đã đấu hơn hai chục chiêu. Lý Mạc Sầu thâm kinh ngạc:

- Sao mới cách ít ngày, mà võ công của tên tiểu tử đã tiến đến bước này?

Kỳ thực võ công của Dương Quá cố nhiên có bước tiến dài, một phần vì chàng tự biết mình còn được sống không lâu, để báo đáp ơn dưỡng dục của Quách Tĩnh, chàng quyết ý liều chết, gặp hiểm chiêu thường không tự cứu, lấy hiểm chiêu đánh trả hiểm chiêu, buộc Pháp vương phải biến chiêu. Dương Quá không lo cho tính mạng của mình, song lại lo cho sự an nguy của đứa bé, không như Lý Mạc Sầu dùng đứa bé che chắn nơi yếu hại của mình. Tuy chàng thấy lúc Pháp vương đấu với Lý Mạc Sầu, lão tránh đả thương đứa bé, song chàng nghĩ đây là đứa con của Quách Tĩnh, thật không dám sơ xuất mạo hiểm chút nào, chỉ lo bảo vệ đứa bé, thành thử càng lúc càng bị Pháp vương dồn vào thế cực kỳ hung hiểm.

Pháp vương thấy Lý Mạc Sầu chẳng thêm lo cho đứa bé, thì lão ta cố tránh đụng phải đứa bé, còn bây giờ thấy Dương Quá lo cho đứa bé, thì lão ta lại tấn công nhắm vào đứa bé nhiều hơn là nhắm vào Dương Quá. Điều đó làm cho Dương Quá luống cuống chân tay, không chống đỡ nổi, gọi to:

- Lý sư bá, mau giúp đệ tử đánh lui lão trọc, chuyện khác sẽ tính sau không muộn.

Lý Mạc Sầu biết Pháp vương sẽ không đả thương đứa bé, bất chấp Dương Quá lớn tiếng xin cứu trợ, mụ cứ chấp tay sau lưng, về nhàn tản.

Lại đấu một hồi, Dương Quá cảm thấy ngực đau âm ỉ, biết nội lực của mình không bằng đối phương, sẽ không thể cầm cự lâu, lâu rồi không nghe đứa bé khóc, sợ có chuyện gì, giữa lúc túi bụi vẫn cúi đầu nhìn đứa bé một cái, thấy khuôn mặt nhỏ mi thanh mục tú, vô cùng xinh xắn, đang mở to đôi mắt đen láy nhìn chàng. Dương Quá vốn bất hòa với Quách Phù, song đối với nữ hài trong bọc này chàng bỗng có thiện cảm lạ thường: “Ta lúc này liều mạng vì bé, nếu may mắn cứu sống bé, bảy ngày sau ta chết đi, bé sẽ lớn lên như tử tử của bé, liệu lúc ấy bé có còn nhớ đến ta?” Quá xúc cảm, chàng ứa nước mắt.

Lý Mạc Sầu ở bên ngoài thấy Dương Quá thế cùng lực kiệt, sắp bỏ mạng bởi song luân, định xông vào cứu viện, nhưng lại nghĩ : “Tên tiểu tử này võ công đại tiến, vừa hay có lão hòa thượng diệt trừ hắn, khỏi lo sau này”. Thế là mụ tiếp tục tự thủ bàng quan.

Trong ba người, Pháp vương võ công cao nhất, Lý Mạc Sầu tàn ác nhất, nhưng luận về quỷ kế đa đoan, thì họ thua Dương Quá. Sau cơn xúc động, chàng lập tức nghĩ cách thoát thân: “Quách bá mẫu từng kể chuyện Tam Quốc, rằng hồi ấy Tào Ngụy mạnh nhất, Thục Hán chống Tào, liên minh với Tôn Quyền”. Lý Mạc Sầu đã không chịu giúp mình, thì mình giúp Lý Mạc Sầu vậy, bèn đâm liền hai kiếm ngăn chặn Pháp vương, rồi lùi nhanh hai bước, đột nhiên trao đứa bé cho Lý Mạc Sầu, nói:

- Cho sư bá đấy!

Việc này hoàn toàn bất ngờ đối với Lý Mạc Sầu, mục ta chưa rõ dụng ý của chàng, thuận tay đón lấy đứa bé.

Dương Quá nói:

- Lý sư bá, mau ẵm đứa bé chạy đi, để đệ tử ngăn chặn lão giặc trọc cho!

Chàng đâm hai kiếm, không cho Pháp vương tới gần. Lý Mạc Sầu nghĩ: “Thì ra hẳn tưởng mình sẽ nể tình sư môn, không sát hại đứa bé, trong cơn nguy cấp bèn trao đứa bé cho mình, thật không còn gì bằng”. Mục không ngờ hiểm kế của Dương Quá chĩa mũi dùi ác đấu sang phía mục. Mục vừa chạy thì Pháp vương lập tức bỏ Dương Quá, dùng ngân luân tấn công sau lưng mục. Chiêu này cực nhanh, Lý Mạc Sầu vừa dợm bước chạy, ngân luân đã như hình với bóng, bay tới sau lưng mục. Lý Mạc Sầu không còn cách nào khác, đành quay lại dùng cây phát trần chống đỡ.

Dương Quá thấy mưu kế hữu hiệu thì thở phào nhẹ nhõm. Chàng lo cho đứa bé, không tự thủ bàng quang chờ hai đấu thủ lưỡng bại câu thương, làm ngư ông đắc lợi mà hít một hơi dài, tiếp đó vung kiếm tấn công Pháp vương.

Lúc này là chính ngộ, ánh nắng qua kẽ lá rọi xuống dưới. Dương Quá phấn chấn, trường kiếm càng đắc tâm ứng thủ, nghe “keng” một tiếng, đồng luân bị kiếm Quân tử chém mẻ một miếng. Pháp vương thâm lo, xuất chiêu càng lợi hại hơn. Dương Quá chợt nghĩ ra một kế, nói:

- Lý sư bá! Sư bá hãy cẩn thận với cái luân kia. Nó bị kiếm của đệ tử đánh mẻ, đã dính độc, sư bá đừng để nó chạm vào da thịt.

Lý Mạc Sầu hỏi:

- Tại sao?

Dương Quá nói:

- Vì kiếm của Dương Quá có bôi thuốc độc rất lợi hại!

Ban nãy Pháp vương bị kiếm Dương Quá rạch một đường ở cánh tay, vẫn ngay ngáy lo lưỡi kiếm có bôi thuốc độc, nhưng đánh nhau hồi lâu, vết thương không có dị cảm, lão đã yên tâm, bây giờ nghe Dương Quá nhắc đến, bất giác lại giật mình : “Công Tôn Chỉ là kẻ nham hiểm, chỉ sợ lưỡi kiếm quả có bôi thuốc độc”. Vừa nghĩ thế, nhuệ khí lập tức giảm hẳn.

Lý Mạc Sầu vung cây phát trần, nói:

- Quá nhi, hãy dùng kiếm có độc mà đâm lão ta.

Đoạn vung tay, làm như phóng ám khí ra. Pháp vương múa luân che chắn vùng ngực. Lý Mạc Sầu vừa rồi hư trương thanh thế, thấy Pháp vương võ công cao cường, có phóng băng phách ngân châm cũng vô ích, chỉ cần ngăn trở lão ta, thế là thoát ra khỏi uy lực của song luân.

Pháp vương tuy nghi ngờ kiếm của Dương Quá có bôi thuốc độc, song vết thương không ngứa, cũng không sưng, quả không muốn đi chuyến này phải về tay không, thấy Lý Mạc Sầu bỏ chạy, bèn đuổi gấp.

Dương Quá nghĩ cứ đánh đuổi kiểu này, không biết bao giờ mới chấm dứt, để cho đứa bé phải chịu cảnh phong hàn giữa trời, dù có cứu được, sau này cũng khó nuôi, chỉ có hai người hợp lực đánh lui Pháp vương, mới là thượng sách, bèn gọi to:

- Lý sư bá, không cần chạy nữa! Lão giặc trọc bị trúng độc rồi, chẳng sống được lâu nữa đâu.

Lời vừa dứt, chỉ thấy Lý Mạc Sầu chui vào một cái hang trên sườn núi.

Pháp vương sững lại, không dám xông vào. Dương Quá không biết Lý Mạc Sầu cướp đứa bé để làm gì, chỉ sợ mụ ta hạ độc thủ, chàng sớm đã bất kể hiểm nguy, liền giữ kiếm che ngực, xông vào hang, thấy ngân quang loang loáng, chàng vung kiếm gạt rơi ba mũi băng phách ngân châm, nói:

- Lý sư bá, là đệ tử đây!

Trong hang tối om, nhưng hai mắt chàng đã quen nhìn trong bóng tối, thấy Lý Mạc Sầu tay trái ẵm đứa bé, tay phải còn cầm mấy cái băng phách ngân châm, chàng bèn xoay mình ra phía ngoài để thể hiện thiện ý, nói:

- Hai chúng ta hãy liên thủ đánh lùi lão giặc trọc đã.

Chàng cầm kiếm giữ cạnh cửa hang.

Pháp vương đoán hai người nhất thời chưa dám xông ra, bèn ngồi xuống bên ngoài cửa hang, cởi băng ra xem vết thương, thấy chỗ đó hồng tươi, không có dấu hiệu trúng độc, lấy tay ấn vào, có cảm giác hơi đau, lại thử vận công, tứ chi bách hạch không có chỗ nào bế tắc, thì vừa mừng vừa giận, mừng vì lưới kiếm của Dương Quá không hề bôi thuốc độc, giận vì mắc lừa tên tiểu tử, lo ngay ngáy cả nửa ngày trời. Nhìn vào hang, thấy cửa hang cỏ mọc cao, chỉ vừa rộng cho một người chui vào, thân hình lão cao lớn, chui vào đó xoay trở rất bất tiện, e rằng sẽ bị người nấp bên trong ám toán.

Lão chưa nghĩ ra cách gì, bỗng nghe có tiếng gọi của gã lùn người Thiên Trúc là Ni Ma Tinh:

- Đại hòa thượng, lão đang ở đâu?

Pháp vương đáp:

- Lão nấp ở đây, có ba con thỏ chui vào hang, lão nấp phải lừa chúng chạy ra.

Ni Ma Tinh sau khi vào thành Tương Dương, trên đường trở về quân doanh Mông Cổ, từ xa nhìn thấy ba chiếc luân của Pháp vương bay lượn, biết lão ta đang động thủ, bèn định rõ phương hướng, chạy đến, thấy lão ta đang chăm chú theo dõi cửa hang, thì mừng thầm, hỏi:

- Quách Tĩnh trốn vào trong cái hang ấy ư?

Pháp vương nói:

- Hừ, một con thỏ đực, một con thỏ cái, một chú thỏ con.

Ni Ma Tinh càng mừng, nói:

- Ô! Trừ vợ chồng Quách Tĩnh, còn có cả tên tiểu tử Dương Quá.

Pháp vương không buồn để ý đến lời nói của Ni Ma Tinh, nhìn tứ phía, đã có chủ định, đi vợ cỏ khô và củi ném trước cửa hang, đốt lửa. Lúc này gió tây nam thổi mạnh, đẩy từng luồng khói dày vào trong hang.

Khi Pháp vương chất củi, Dương Quá đã biết ý đồ của lão ta, chàng nói với Lý Mạc Sầu:

- Đệ tử đi sâu vào hang, xem có lối khác thoát ra hay không.

Rồi chàng đi vào trong, chừng bảy, tám trượng thì đến chỗ tận cùng, liền quay ra, nói nhỏ:

- Lý sư bá, bọn chúng hun khói, chúng ta phải làm thế nào?

Lý Mạc Sầu nghĩ : “Xông ra thì đấu không lại lão hòa thượng, nấp trong hang dĩ nhiên chết ngạt, chỉ còn cách vút bỏ đứa bé, một mình thoát đi, mình với lão hòa thượng vô oán vô cừ, lão ta sẽ không bám theo mình nữa”. Thế là mục chẳng lo, chỉ cười khẩy.

Lát sau, khói dồn vào hang càng dày hơn, Dương Quá và Lý Mạc Sầu nín thở, nhất thời không sao, nhưng đứa bé thì vừa ho vừa khóc. Lý Mạc Sầu cười nhạt, hỏi:

- Người thương nó lắm hả?

Dương Quá đã ẵm đứa bé mà xả thân ác đấu, trong lòng nảy sinh tình yêu thương nó, nghe nó khóc ngằn ngặt, bèn nói:

- Để đệ tử ẵm nó cho!

Chàng giơ hai tay, lại gần hai bước. Lý Mạc Sầu quát:

- Đừng lại gần ta! Người không sợ băng phách ngân châm ư?

Dương Quá lùi lại, nghe bốn chữ “băng phách ngân châm”, bỗng nhớ lại hồi nhỏ, lần đầu tiên gặp Lý Mạc Sầu, chàng chỉ cầm ngân châm trong tay một lát, thân đã bị trúng độc. Chàng liền xé vạt áo, bọc mấy ngón tay phải, đi ra gần cửa hang nhặt ba cái ngân châm mà Lý Mạc Sầu phóng lúc chàng bước vào hang, chàng cầm chuôi ngấp dưới đất, chĩa mũi nhọn lên trên chừa một tác, lại phủ một chút cát mỏng che mũi ngân châm khỏi sáng. Lúc này bên ngoài cửa hang chất củi cỏ, khói lại dày, nên Pháp vương và Ni Ma Tinh không nhìn thấy chàng làm gì ở bên trong.

Dương Quá bố trí xong, trở vào, nói nhỏ:

- Đệ tử đã có kế đánh lui kẻ địch, sư bá hãy nựng cho đứa bé đừng khóc.

Rồi chàng nói to:

- Hay quá, đằng sau hang có lối ra, chúng ta đi mau thôi!

Giọng nói đầy vẻ mừng rỡ. Lý Mạc Sầu kinh ngạc, còn ngỡ quả thật có lối thoát ra khỏi hang. Dương Quá ghé tai nói rất nhỏ:

- Là giả đó, đệ tử muốn đánh lừa lão trọc.

Pháp vương và Ni Ma Tinh nghe tiếng reo vui mừng của Dương Quá, tiếp đến trong hang im lìm, tiếng khóc của đứa bé nhỏ dần rồi lặng hẳn, tưởng rằng mấy người trong hang đã chuồn ra cửa hậu. Ni Ma Tinh không nghĩ nhiều, phóng ngay sau dốc núi để đón đầu. Pháp vương khôn ngoan hơn, lão nghe kỹ tiếng khóc của đứa bé chỉ nhỏ đi, chứ không phải xa dần, biết là Dương Quá giả trá, lừa cho lão ra sau

núi sẽ mang đứa bé thoát ra cửa trước, bèn cười thầm, nghĩ : “Cái kế diệu hổ ly sơn của người cũng đòi mang ra thi thố với ta ư?” Bèn nấp ở bên cạnh cửa hang, lăm lăm ngân luân, chờ Dương Quá bước ra.

Dương Quá gọi:

- Lý sư bá, lão trọc đi rồi, chúng ta ra thôi.

Rồi chàng hạ giọng, nói rất nhỏ:

- Chúng ta cùng kêu thét dụ lão trọc vào hang.

Lý Mạc Sầu chưa rõ mưu kế của Dương Quá, nhưng biết tên tiểu tử này cực kỳ giảo hoạt, chính mục từng bị vài võ với chàng, chắc chàng đã bố trí đâu ra đó, mục nắm đứa bé trong tay, chỉ cần đuổi được Pháp vương đi, lo gì không đem đứa bé đổi lấy “Ngọc nữ tâm kinh”, bèn gật đầu.

Hai người cùng kêu lên “Ôi chao!” Dương Quá giả trang bị thương rất nặng, rên rỉ nói:

- Sư bá... tại sao lại... hạ độc thủ... với đệ tử?

Rồi nói nhỏ:

- Sư bá hãy giả vờ sắp bỏ mạng.

Lý Mạc Sầu liền nói to:

- Được, hôm nay dù... ta bị chết bởi tay người, cũng không thể để cho người... sống sót.

Càng về cuối, tiếng nói càng lịm dần như đứt hơi. Pháp vương ở bên ngoài nghe vậy cả mừng, nghĩ hai người tranh giành đứa bé, chưa ra đến bên ngoài đã tàn sát lẫn nhau, xem chừng đều lưỡng bại câu thương. Lão ta sợ rằng đứa bé cũng bị chết, thì không còn gì để uy hiếp Quách Tĩnh, bèn gạt củi, xông vào hang, mới đi được hai bước, chợt thấy gan bàn chân trái đau nhói.

Lão ứng biến cực nhanh, lập tức nhún mạnh chân phải, bật ra khỏi hang, lúc chân trái chạm đất thì đuôi tê dại, suýt nữa bị ngã. Với nội công thâm hậu, dù có bị chém vài nhát, khi nhảy như thế lão cũng vẫn đứng vững như thường, đằng này... Lão biết gan bàn chân đã đập phải ám khí cực độc, định cởi hài ra xem sao, thì Ni Ma Tinh trở lại, nói:

- Tên tiểu tử đánh lừa đấy, đằng kia không có lối ra, Quách Tĩnh và vợ hắn vẫn còn ở trong hang.

Pháp vương không cởi hài nữa, thản nhiên nói:

- Ni Ma huynh đoán đúng, nhưng trong hang không hề thấy động



tĩnh gì, chắc là chúng nó bị ngất đi vì hun khói rồi.

Ni Ma Tinh cả mừng, không ngờ cuối cùng hấn lại có dịp bắt sống Quách Tĩnh. Hấn cũng chẳng nghĩ tại sao Pháp vương không đoạt lấy công lao đó, hấn múa thiết xà che đỡ chỗ yếu hại trước mình, tiến thẳng vào trong hang. Ba mũi băng phách ngân châm Dương Quá đã cắm giữa lối, bất kể kẻ tiến vào là ai cũng sẽ giẫm trúng. Ni Ma Tinh đạp chân phải trúng ngân châm, bị đau chưa kịp dừng, thì chân trái cũng đạp trúng mũi ngân châm khác. Thiên Trúc là xứ nhiệt đới nóng bức, người nước ấy đi chân đất, Ni Ma Tinh cũng không đi hài, tuy da bàn chân dày như da bò, nhưng ngân châm rất sắc nhọn, đã cắm sâu vào da thịt hơn tấc. Ni Ma Tinh tính khí táo tợn, cái đau nhỏ dưới chân hấn không coi ra gì, dùng thiết tiên quét sát đất một lượt, nghĩ không còn cái gai nào nữa, đang định bước tiếp vào để bắt sống vợ chồng Quách Tĩnh, thì hai chân bỗng tê dại, đứng không vững, ngã khụy xuống, mới biết đã trúng độc, vội lăn ra khỏi hang. Ra đó, hấn thấy Pháp vương cười hài, chân trái bị sưng tím, đang vận khí ngăn chất độc lan rộng.

Ni Ma Tinh cả giận, chửi:

- Lão trọc khốn kiếp, lão thừa biết bị trúng độc, sao còn nói để ta mắc lừa?

Pháp vương mỉm cười, nói:

- Ta mắc lừa, huynh cũng mắc lừa, ai thiệt hơn ai kia chứ?

Ni Ma Tinh không nén nổi cơn giận, quát lớn:

- Ni Ma mỗi hôm nay cóc cần bắt Quách Tĩnh nữa, đã thế ta cùng chết với lão trọc khốn kiếp!

Hai chân hấn đã tê hết, hấn dùng tay trái đẩy xuống đất, lăn mình tới, thiết xà trong tay phải quật xuống đầu Pháp vương. Pháp vương giơ đồng luân gạt thiết xà, tiếp đó thúc ngang cùi chỏ một cái. Ni Ma Tinh không tránh được, bị trúng đòn vào vai.

Ni Ma Tinh gân cốt tuy săn chắc, nhưng bị cú thúc đau điếng, nổi trận lôi đình, bất kể sống chết, ôm ghì lấy Pháp vương mà há to mồm cắn một cái trúng huyết Khí Xả ở cổ Pháp vương. Nếu là lúc khác, Pháp vương đâu để cho hấn lại gần ôm lấy mình? Dù có ôm được, cũng không đời nào có thể cắn trúng đại huyết của lão? Nhưng lúc này Pháp vương biết rằng bàn chân bị trúng độc châm rất nặng, lão phải dồn toàn bộ nội lực chống lại khí độc, không để cho khí độc chạy qua huyết Khúc Tuyền nằm giữa bắp chân và bắp đùi. Làm được như thế,

dù bị phế bỏ một bên chân cũng không đến nỗi mất mạng, cho nên lúc Ni Ma Tinh lăn tới, lão đã không còn nội lực, chỉ dùng ngoại công chống trả. Ni Ma Tinh thì dốc toàn lực cắn vào huyết đạo đối phương, giữ chặt răng tại chỗ.

Pháp vương khoèo chân phải một cái, hai chân của Ni Ma Tinh đã liệt, cả hai người cùng ngã chống kên. Pháp vương dùng tay đẩy đối phương ra, nhưng đại huyết bị chế ngự, lực cánh tay yếu hẳn, làm sao đẩy nổi? Lão đành đưa bàn tay ra sau, úp lên huyết Đại Chùy ở gáy, đề phòng Ni Ma Tinh hạ độc thủ lấy mạng lão ta. Hai người vốn là đệ nhất cao thủ, nhưng sau khi bị trúng độc, đánh nhau cận thân kiểu này thì cả hai chẳng còn giữ thể diện gì nữa.

Hai người lăn dưới đất, lăn dần đến mép vực. Pháp vương thấy trước, kêu to:

- Mau buông tay ra, chỉ tiến thêm chút nữa, cả hai sẽ đều lăn xuống vực nát xương bây giờ!

Nhưng Ni Ma Tinh lúc này đã mất hết lý trí. Hắn không vận khí chống chọi chất độc nên nội lực thâm hậu hơn hẳn Pháp vương, cứ dùng sức mà đẩy tới, Pháp vương không chặn lại nổi. Thấy còn cách mép vực chỉ vài thước, bên dưới là vực sâu, Pháp vương tình cấp trí sinh, gọi to:

- Quách Tĩnh ra kia!

Ni Ma Tinh giật mình, hỏi:

- Nó đâu?

Hắn nói, thế là rằng đã buông huyết đạo của Pháp vương. Pháp vương vận sức vào tả chưởng, đánh vào mặt Ni Ma Tinh. Ni Ma Tinh biết mắc lừa, cúi đầu tránh, cong lưng húc thẳng. Chưởng này của Pháp vương vốn chỉ cốt Ni Ma Tinh phải lùi ra sau, lão quên mất rằng hai chân của đối phương đã trúng độc, không còn tuân theo sự điều khiển, làm sao lùi ra sau được nữa? Thấy đối phương không lùi, mà còn húc về phía mình, Pháp vương kinh hãi, cơ thể cả hai lại ôm lấy nhau, bỗng cảm thấy bên dưới trống không, cả hai cùng rơi xuống vực.

Lý Mạc Sầu thấy kỳ mưu của Dương Quá thành công, thầm thán phục tên tiểu tử quả nhiên lợi hại, nghe tiếng hai kẻ ở bên ngoài quát tháo ẩu đả, biết đã không còn nguy hiểm, bèn cất bước đi ra khỏi hang, thì vừa hay nghe tiếng rú kinh hãi của Pháp vương cùng Ni Ma Tinh phát ra khi bị rơi xuống vực.

Mép vực cách cửa hang hơn mười trượng, lại có một khối đá che khuất, nên từ trong hang không nhìn được, không biết hai người kia gặp chuyện gì, Lý Mạc Sầu nói:

- Này tiểu tử, họ làm trò gì vậy?

Dương Quá không ngờ hai người kia lăn xuống vực, trầm ngâm nói:

- Lão trọc rất xảo quyệt, chúng ta giả trang đấu nhau bị thương, không chừng lão ta cũng bắt chước y hệt để lừa chúng ta.

Lý Mạc Sầu cũng nghĩ thế, nói nhỏ:

- Hừ, hấn định lừa ta ra khỏi hang để lấy thuốc giải của ta.

Mụ chậm rãi tiến ra cửa hang để ngó ra ngoài xem thử, Dương Quá nói:

- Cẩn thận, có ngân châm ở dưới đất.

Lời vừa buột miệng, chàng liền hối hận: “Hà tất có thiện chí nhắc nhở nữ ma đầu?”

Lý Mạc Sầu giật mình, vội thu chân lại. Lúc này lửa ở cửa hang đã tắt, trong hang lại tối mò, mụ không thể nhìn trong bóng tối như Dương Quá, không biết ba mũi ngân châm cắm ở chỗ nào, nếu cứ đi liều, tất đập phải. Tuy mụ có thuốc giải, nhưng chất độc của ngân châm rất mạnh, chữa trị sẽ đau đớn, hơn nữa, khi đó Dương Quá sẽ thừa cơ tấn công, chỉ e tính mạng cũng khó giữ, bèn nói:

- Người mau thu dọn ngân châm, còn đứng ngây ở đó làm gì thế?

Dương Quá nói:

- Hãy đợi một chút, để hai người kia chết vì chất độc, chúng ta sẽ ra cũng không muộn.

Lý Mạc Sầu hừ một tiếng, quả thật mụ e ngại Dương Quá, ở trong cái hang tối mò đầy rẫy nguy hiểm, võ công của mụ chưa chắc đã hơn, mưu trí càng thua kém, cứ cúi đầu nghĩ cách ra khỏi hang.

Bên ngoài hang tĩnh lặng, hai người trong hang mỗi người im lặng theo đuổi ý nghĩ của mình. Đột nhiên đứa bé khóc to, từ lúc chào đời nó chưa được bú, bây giờ đói bụng.

Lý Mạc Sầu nói:

- Sư muội đâu rồi? Nàng ta đến hài tử của mình bị đói cũng bỏ mặc ư?

Dương Quá nói:

- Ai bảo đó là hài tử của cô cô? Đây là con gái của Quách Tĩnh

Quách đại hiệp.

Lý Mạc Sầu nói:

- Hừ, người đem uy danh Quách đại hiệp đe dọa ta, tưởng ta sợ ư? Nếu là con của kẻ khác, người đâu lo lắng cho nó đến thế? Chắc nó là nghiệt chủng của hai sư đồ nhà người.

Dương Quá cả giận, gằn giọng:

- Đệ tử quyết ý kết hôn với cô cô thật đấy, nhưng đôi bên chưa thành thân, làm sao có con kia chứ? Sư bá nói thế không biết ngượng mồm hay sao?

Lý Mạc Sầu cười khẩy, bĩu môi nói:

- Người bảo ta ngượng mồm, sao người và sư phụ người lại xằng bậy với nhau?

Dương Quá đối với Tiểu Long Nữ kính nể như thần thánh, đâu cho phép kẻ khác miệt thị nàng như vậy. Chàng càng tức giận, quát:

- Sư phụ của ta bằng thanh ngọc khiết, sư bá chớ có ăn nói hồ đồ.

Lý Mạc Sầu nói:

- Bằng thanh ngọc khiết ư? Tiếc rằng vết son trinh nữ trên cánh tay đã không còn.

Xoẹt một tiếng, Dương Quá đã rút kiếm đâm tới ngực Lý Mạc Sầu, nói:

- Sư bá chửi ta không sao, nhưng xuất ngôn làm nhục sư phụ ta, thì hôm nay ta quyết liều chết với sư bá.

Chàng đâm liên ba nhát. Kiếm pháp đã cao, chàng lại nhìn rõ trong bóng tối, Lý Mạc Sầu toàn phải nghe tiếng gió mà chống đỡ, tuy chưa sơ suất, nhưng chỉ vài chiêu đã nguy hiểm bội phần, may mà Dương Quá sợ đánh rất quá, Lý Mạc Sầu sẽ đả thương đứa bé, nên chàng chưa hạ độc thủ.

Hai người đấu hơn mười chiêu, đứa bé bỗng lại khóc to, lần này khóc hồi lâu không nín.

Dương Quá lo lắng, lập tức thu kiếm, run giọng hỏi:

- Sư bá làm cho nó bị thương hay sao vậy?

Lý Mạc Sầu thấy Dương Quá quan hoài đứa bé như vậy, càng tin rằng nó là hài nhi thân sinh của chàng, nói:

- Hiện thời nó chưa chết đâu, nhưng nếu người không nghe lệnh ta, thì người biết rồi đấy, ta đủ gan bóp chết nó.

Dương Quá lạnh xương sống, biết mẹ ta giết người không chớp mắt, đừng nói một đứa bé sơ sinh, ngay cả một gia đình hàng chục mạng người, mẹ cũng giết không còn một móng chỉ vì lý do không đâu, chàng nói:

- Sư bá chỉ cần đừng vũ nhục sư phụ đệ tử, thì đệ tử dĩ nhiên sẽ vâng lệnh sư bá.

Lý Mạc Sầu thấy Dương Quá đầu dụi, biết rằng chỉ cần đứa bé ở trong tay mình, Dương Quá sẽ không dám làm gì, bèn nói:

- Được, ta sẽ không chửi sư phụ người. Bây giờ người đi ra, xem hai người kia bị trúng độc thế nào rồi.

Dương Quá bước ra, nhìn tứ phía, không thấy Pháp vương và Ni Ma Tinh đâu cả, chàng sợ Pháp vương ngụ kế đa đoan, nấp chỗ nào đó, nên dùng kiếm đâm vào mấy bụi cỏ rậm, không thấy gì lạ, mới trở vào hang, nói:

- Không thấy họ đâu, chắc là sau khi trúng độc, họ đã chạy đi xa rồi.

Lý Mạc Sầu nói:

- Hừ, đã trúng độc ngân châm của ta, làm sao chạy đi xa được kia chứ? Người hãy nhổ ba cái ngân châm cho ta coi.

Dương Quá nghe đứa bé khóc đã lâu, nghĩ cần phải đi kiếm thức ăn cho nó, vội dùng vạt áo nhổ ngân châm, đưa cho Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu cất ngân châm vào bao, ra khỏi hang.

Dương Quá theo sau, hỏi:

- Sư bá mang đứa bé đi đâu?

Lý Mạc Sầu nói:

- Đem nó về nhà của ta.

Dương Quá vội nói:

- Sư bá cần đứa bé để làm gì, nó có phải do sư bá sinh ra đâu kia chứ?

Lý Mạc Sầu đỏ mặt, rồi xẵng giọng nói:

- Đừng nói vớ vẩn. Người hãy mang “Ngọc nữ tâm kinh” đến cho ta, ta sẽ trao đứa bé cho người, không đụng đến một sợi tóc của nó.

Đoạn thi triển khinh công đi về hướng bắc.

Dương Quá theo sau, nói:

- Sư bá phải cho nó bú đã chứ?

Lý Mạc Sầu quay đầu lại, mặt đỏ bừng, quát:

- Tên tiểu tử này nói năng lung tung, không ra thể thống gì cả!

Dương Quá ngạc nhiên:

- Ô hay, sao lại bảo đệ tử nói năng không ra thể thống gì? Đứa bé không được bú thì nó chết mất à?

Lý Mạc Sầu nói:

- Ta là xử nữ giữ thân như ngọc, làm sao có sữa để cho nó bú?

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Lý sư bá, Dương Quá bảo phải cho nó bú, dĩ nhiên không phải bú sữa sư bá...

Lý Mạc Sầu không nhịn được cười, mặt ở vậy không lấy chồng, cả đời chỉ quen với đao kiếm, việc nuôi con quả thật không biết tí gì, hỏi:

- Lấy sữa đâu cho nó bú? Cho nó ăn cơm có được không?

Dương Quá nói:

- Sư bá thử xem nó đã mọc răng hay chưa?

Lý Mạc Sầu nhìn miệng đứa bé, lắc đầu:

- Không có chiếc răng nào.

Dương Quá nói:

- Chúng ta đến một bản làng nào đó, tìm một nữ nhân đang nuôi con nhỏ, cho đứa bé bú nhờ là được.

Lý Mạc Sầu mừng rỡ, nói:

- Người quả nhiên đầy mưu trí.

Hai người lên mồm núi, nhìn tứ phía, thấy ở thung lũng phía tây có khói bếp bốc lên. Họ thi triển khinh công, chẳng mấy chốc đã đến một cái bản nhỏ. Xung quanh thành Tương Dương, các thôn trang thị trấn gần đường lớn, đã bị quân Mông Cổ phá hủy, chỉ còn vài bản làng nhỏ trong núi rừng heo hút.

Lý Mạc Sầu đẩy cửa, xộc vào các nhà, đến nhà thứ tư, thấy có một thiếu phụ đang cho con bú, đứa bé hơn một tuổi.

Lý Mạc Sầu cả mừng, giằng đứa bé đang bú ra đặt trên giường lò, rồi đặt nữ hài nhi vào lòng thiếu phụ kia, nói:

- Hài nhi này đói, người mau cho nó bú đi.

Đứa con của thiếu phụ trên giường lò khóc tướng lên, thiếu phụ thương con, vội bế lấy nó. Dương Quá thấy thiếu phụ để hở ngực, vội ngoảnh mặt đi, chỉ nghe Lý Mạc Sầu quát:

- Ta bảo người cho đứa bé của ta bú, người không nghe hả? Ai cho phép người bế con người?

Nghe hịch một cái, Dương Quá giật mình ngoảnh lại, thấy đứa con của thiếu phụ bị ném xuống chân tường, đầu bê bết máu, không biết còn sống hay chết. Thiếu phụ quá đau đớn, đặt đứa con của Quách Tĩnh đấy, nhào tới bế con của mình, vừa khóc vừa gọi. Lý Mạc Sầu cả giận, vụt cây phát trần xuống lưng thiếu phụ.

Dương Quá vội giơ kiếm cản lại, nghĩ : “Thiên hạ sao lại có nữ nhân ngang ngược đến thế không biết?”, miệng thì nói:

- Lý sư bá, sư bá đánh chết chị ta, thì người chết làm sao cho bú được nữa?

Lý Mạc Sầu quát:

- Ta lo cho hài nhi của người, người lại đi lo chuyện bao đồng?

Dương Quá nghĩ : “Đã nói rõ không phải là hài nhi của mình, mà cứ một mực bảo là con của mình; mà nếu là con của mình, tại sao còn nói mình lo chuyện bao đồng?” Chàng chỉ cười, nói:

- Đứa bé đói quá rồi, hãy để cho nó bú đi đã.

Đoạn chàng đưa tay bế đứa bé. Lý Mạc Sầu chia cây phát trần ngăn lại, nói:

- Người dám cướp đứa bé hả?

Dương Quá đành lùi bước, cười nói:

- Thôi thôi, đệ tử không bế nó nữa.

Lý Mạc Sầu bế đứa bé lên, định đưa cho thiếu phụ, quay lại, thì thiếu phụ đã chạy đâu mất. Nguyên chị ta thấy hai người tranh chấp, đã ôm con mình trốn đi lối cửa sau. Lý Mạc Sầu cả giận, chạy ra sân, thấy thiếu phụ đang ôm con chạy đi, mục vung cây phát trần đánh tới, hai mẹ con thiếu phụ lập tức vỡ đầu nát óc chết liền. Mục tiếp tục tìm phụ nữ có sữa trong bản, nhưng gặp toàn nam giới. Mục tức giận châm lửa đốt mấy nhà rồi mới rời bản.

Dương Quá thấy Lý Mạc Sầu hung bạo, thâm thở dài, lặng lẽ đi sau mục. Hai người đi mấy dặm giữa sơn dã, đứa bé khóc đã mệt, ngủ thiếp đi trong bọc của Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu đang đi, chợt kêu “Ôi” và dừng bước, thấy hai con báo gấm nhỏ đang đùa giỡn vật nhau. Mục bước tới, định đá con báo nhỏ đi, bỗng từ trong bụi cỏ gần đó vang lên một tiếng hộc, một con báo gấm lớn lao vọt ra. Lý Mạc Sầu giật mình, nhảy dạt sang bên

trái. Con báo lớn lập tức chuyển mình, lại nhảy bổ tới, giơ chân trước để vồ. Lý Mạc Sầu vọt cây phát trần một cái, trúng giữa hai mắt nó. Con báo đau đớn rống lên, cànug hung hãn hơn, nhe hàm răng sắc nhọn, nằm phục dưới đất, hai con mắt xanh lè nhìn chăm chăm kẻ thù, chờ cơ hội lao tới.

Lý Mạc Sầu vung tay trái, hai mũi ngân châm phóng đi, nhắm tới cặp mắt của con báo lớn. Dương Quá kêu :

- Hãy khoan!

Chàng dùng kiếm gạt hai mũi ngân châm, ngay lúc đó con báo cũng đã tung mình nhảy lên cao hơn một trượng, từ trên không nhào xuống. Dương Quá cũng nhảy lên, sau khi múa kiếm đánh rơi hai mũi ngân châm, chàng dùng hữu chưởng giáng một đòn vào gáy con báo. Con báo bị đau gằm to, rơi xuống đất, lại chồm dậy, lao tới Dương Quá. Dương Quá né người tránh, tả chưởng đánh ra, chưởng này sử năm thành nội lực, con báo trúng đòn lăn một vòng về phía sau.

Lý Mạc Sầu lầy làm lạ, hai mũi ngân châm của mụ vốn đã có thể giết con báo, vì sao Dương Quá lại xuất thủ cứu con báo, để rồi phí sức đánh nhau với nó? Thấy chàng một hữu chưởng, một tả chưởng, khiến con báo ngã xuống chồm lên, lại ngã xuống, nhưng đòn của chàng tránh vị trí yếu hại của con báo, nghe tiếng gằm của nó mỗi lúc một nhỏ dần, sau khi bị hơn mười chưởng của Dương Quá, con báo hết chịu nổi, liền bỏ chạy. Dương Quá chộp lấy đuôi nó để kéo lại, nhưng chộp hụt. Chàng đang định thi triển khinh công đuổi theo, thấy con báo chạy đi vài trượng, thì quay lại kêu mấy tiếng, gọi hai con báo nhỏ chạy theo. Dương Quá chợt nảy ra một ý, hai tay chàng chộp gáy hai con báo nhỏ, giơ cao chúng lên.

Con báo mẹ thương con, thấy con mình bị bắt, nó bất chấp tính mạng của mình, lại nhảy bổ tới chỗ Dương Quá. Dương Quá ném hai con báo nhỏ về phía Lý Mạc Sầu, nói:

- Sư bá giữ hộ, đừng đánh chết chúng!

Rồi chàng cũng tung mình nhảy lên, còn cao hơn cả con báo mẹ, đáp xuống giữa không trung trúng lưng nó, tóm lấy hai tai nó ghì xuống. Con báo giãy giụa, nhưng toàn thân bị chế ngự, cái mồm bị ghì xuống đất.

Dương Quá gọi:

- Lý sư bá, hãy lấy vỏ cây tết hai sợi dây để trói bốn chân con báo.



Lý Mạc Sầu nói:

- Hừ, ta không rồi rãi cùng đùa với người.

Mụ quay người đi. Dương Quá vội nói:

- Ai đùa kia chứ? Con báo mẹ này có sữa đó!

Lý Mạc Sầu chợt hiểu, mừng rỡ, cười nói:

- Người giỏi lắm!

Liên bóc vỏ cây, bện thành mấy sợi dây, trước hết buộc chặt mồm con báo, rồi trói hai chân trước, chân sau của nó lại.

Dương Quá phủ bụi trên mình, mỉm cười, đứng dậy. Con báo không cựa quậy được, ánh mắt lộ vẻ sợ hãi. Dương Quá xoa đầu nó, cười, nói:

- Bọn ta xin mi làm vú em một chút thôi, chứ không giết mi đâu.

Lý Mạc Sầu ôm đứa bé kề miệng nó vào vú con báo. Đứa bé đói ngấu, tức thì há miệng mút lấy nướm vú. Con báo mẹ rất nhiều sữa, đứa bé bú một lát đã no, nhắm mắt ngủ liền.

Lý Mạc Sầu và Dương Quá nhìn đứa bé bú, ánh mắt không rời khuôn mặt nhỏ nhoi xinh xắn của nó, thấy nó ngủ ngon rồi, vẻ mặt hơi lộ vẻ tươi cười, thì hai người cảm thấy trong lòng hết sức dễ chịu, cũng nhìn nhau cười.

Nụ cười này làm cho sự đề phòng vốn có giữa hai người đối với nhau tan biến. Lý Mạc Sầu sắc mặt dịu dàng, miệng lẩm nhẩm hát, tay vỗ vỗ nhẹ đứa bé.

Dương Quá lấy cỏ mềm trải dưới một gốc cây thành cái ô, nói:

- Sư bá hãy đặt bé ngủ ở đây?

Lý Mạc Sầu liền xoa xoa tay làm hiệu đừng nói to, kéo đứa bé thức giấc. Dương Quá lè lưỡi, thấy đứa bé ngủ ngon, chàng thở dài nhẹ nhõm, quay đầu lại, thấy hai con báo nhỏ đang rúc đầu vào vú mẹ chúng.

Bốn bề thoang thoảng mùi hoa, gió thổi nhẹ, sát khí không còn, người và thú cùng yên ổn.

Dương Quá mấy ngày trải qua bao biến cố, đến lúc này mới cảm thấy phần nào thư thái, mặc dù cạnh chàng bên này là nữ ma đầu giết người không chớp mắt, bên kia là một con thú dữ.

Lý Mạc Sầu ngồi bên đứa bé sơ sinh, thông thả phe phẩy cây phát trần đuổi muỗi rừng cho bé. Cây phát trần này đã giết không biết bao nhiêu người, nhân sĩ võ lâm thấy nó ai cũng kinh hồn táng

đỡ, lúc này lần đầu tiên trong đời mẹ ta dùng nó làm việc lành. Dương Quá thấy mẹ ta chăm chú nhìn đứa bé, sắc mặt chột vui chột buồn, lúc cảm động, lúc thanh thản, thì chàng cũng nhớ lại nhiều chuyện trong đời mình. Chàng không biết thân thế của Lý Mạc Sầu, chỉ nghe Trình Anh và Lục Vô Song kể sơ sơ, nghĩ mẹ ta hành sự tàn ác ngang ngược ắt là do phải từng trải một phen cực kỳ khốn khổ, chàng vốn lâu nay cảm hận mẹ, giờ bất giác có ý thương hại mẹ.

Một hồi lâu, Lý Mạc Sầu ngẩng đầu lên, bắt gặp cái nhìn của Dương Quá, hơi sững sờ, nói nhẹ nhàng:

- Trời sắp tối rồi, tối nay làm gì đây?

Dương Quá nhìn tứ phía, nói:

- Chúng ta không thể mang vị vú em này đi theo, vậy hãy tìm một cái hang trú tạm, ngày mai sẽ định sau.

Lý Mạc Sầu gật đầu.

Dương Quá đi tìm trước sau, phát hiện một cái hang khả dĩ qua đêm, bèn lấy cỏ mềm trải hai cái ổ, một lớn một nhỏ trong đó, nói:

- Lý sư bá, sư bá nghỉ ngơi một chút, đệ đệ tử đi tìm thức ăn.

Nửa canh giờ sau, chàng trở về, mang theo ba chú thỏ rừng, mười mấy trái cây dại. Chàng cởi dây buộc mõm con báo, cho nó ăn một con thỏ. Rồi nhóm lửa nướng hai con còn lại để mình và Lý Mạc Sầu ăn.

Xong đâu đấy, chàng nói:

- Lý sư bá, sư bá ngủ đi, đệ tử sẽ nằm canh ở bên ngoài.

Chàng lấy sợi dây dài, buộc ngang giữa hai cây, nằm trên đó.

Bản sự này là tâm pháp luyện công của phái Cổ Mộ, Lý Mạc Sầu nhìn thấy không lấy làm lạ. Trừ có thời gian đồng hành với nữ đệ tử Hồng Lăng Ba, suốt đời mẹ một mình lai vãng, đêm nay có Dương Quá đi cùng, được chàng hầu hạ chu đáo, khác hẳn tình cảnh những ngày đơn độc giữa hoang sơn dã lĩnh, bất giác mẹ thở dài.